DANH SÁCH SINH VIÊN ĐẠT HỌC BỔNG KHUYẾN KHÍCH HỌC TẬP
HỌC KỲ I NĂM HỌC 2023-2024
(kèm theo QĐ số 307/QĐ-ĐHKTKTCN ngày 08/05/2024 Của Hiệu trưởng Nhà trường)

TT	Mã SV	Họ và Tên		Ngày sinh	Lớp	Số TC	Điểm HT	Điểm RL	Cơ sở	Ghi chú
I	**Loại xuất sắc**									
1	20106101116	Nguyễn Phương	Anh	11/04/2002	DHKT14A1HN	18	9,07	100	Hà Nội	
2	20106100347	Nguyễn Thị Vân	Anh	19/05/2002	DHQT14A9HN	17	9,44	93	Hà Nội	
3	21106100998	Nguyễn Thị Minh	Ánh	03/12/2003	DHKT15A15HN	20	9,18	96	Hà Nội	
4	20106100501	Bùi Thị	Duyên	03/04/2002	DHKT14A1HN	18	9,12	96	Hà Nội	
5	20108100626	Nguyễn Thành	Đạt	12/02/2002	DHTN14A1CL	24	9,37	95	Hà Nội	
6	20103100306	Trần Văn	Đức	13/02/2002	DHTI14A4HN	20	9,07	97	Hà Nội	
7	20103100669	Đoàn Sông	Hào	29/10/2000	DHTI14A1ND	20	9,42	92	Nam Định	
8	20206100011	Vũ Quỳnh	Hoa	25/11/1996	DHKT14A1ND	18	9,17	90	Nam Định	
9	20107100385	Phạm Việt	Hoàng	07/05/2002	DHQT14A3HN	15	9,17	90	Hà Nội	
10	20103100129	Nguyễn Quang	Học	17/08/2002	DHTI14A5HN	20	9,09	100	Hà Nội	
11	20106100765	Phạm Ánh	Hồng	06/11/2002	DHKT14A1CL	21	9,37	93	Hà Nội	
12	20106100446	Phạm Thị Minh	Huệ	25/02/2002	DHKT14A7HN	18	9,27	91	Hà Nội	
13	20106100635	Nguyễn Thúy	Hường	27/06/2002	DHKT14A2CL	21	9,37	100	Hà Nội	
14	20103100632	Nguyễn Thị	Loan	08/06/2002	DHTI14A10HN	20	9,27	100	Hà Nội	
15	20108101187	Vũ Thị Thúy	Mai	11/01/2002	DHTN14A6HN	21	9,31	90	Hà Nội	
16	20104400137	Bùi Thị	Ninh	12/09/2002	DHDT14A3HN	20	9,02	91	Hà Nội	
17	23102100030	Đoàn Lương Khánh	Ngọc	30/10/2005	DHTP17A4HN	15	9,65	92	Hà Nội	
18	22108100235	Nguyễn Thị	Nhung	21/12/2004	DHTN16A4HN	19	9,23	90	Hà Nội	
19	22107100013	Vũ Đình	Phụng	06/03/2004	DHMK16A1HN	9	9,00	90	Hà Nội	
20	20107200296	Khổng Thị	Phương	20/10/2001	DHTM14A5HN	15	9,01	90	Hà Nội	
21	21107100769	Phạm Trường	Sơn	07/07/2003	DHQT15A2CL	19	9,03	90	Hà Nội	
22	20103100673	Vũ Văn	Sơn	26/10/2002	DHTI14A1CL	23	9,22	100	Hà Nội	
23	20107200034	Nguyễn Xuân	Toản	08/08/2000	DHTM14A2HN	19	9,16	90	Hà Nội	
24	22104900029	Nguyễn Xuân	Tú	22/12/2004	DHCD16A1CL	23	9,17	94	Hà Nội	
25	20107100902	Phạm Văn	Thiệu	17/04/2002	DHQT14A13HN	17	9,05	100	Hà Nội	
26	22105200051	Nguyễn Thị Thu	Thủy	11/06/2003	DHOT16A1HN	20	9,24	97	Hà Nội	
27	20106101098	Nguyễn Thị Linh	Trang	04/11/2002	DHKT14A16HN	18	9,33	100	Hà Nội	
28	22108100088	Lê Thị Thùy	Trang	19/09/2004	DHTN16A2HN	18	9,34	100	Hà Nội	
II	**Loại giỏi**									
1	22174800101	Nguyễn Thị Ngọc	Anh	01/05/2004	DHKM16A2HN	19	8,64	92	Hà Nội	
2	22174800140	Tạ Đức	Anh	07/10/2004	DHKM16A3HN	19	8,24	81	Hà Nội	
3	21106100646	Trần Thị Lan	Anh	24/12/2003	DHKT15A10HN	13	8,45	86	Hà Nội	
4	21106101326	Hoàng Quỳnh	Anh	30/09/2003	DHKT15A1HN	19	8,31	91	Hà Nội	
5	21106100510	Vũ Lan	Anh	08/10/2003	DHKT15A2CL	20	8,78	87	Hà Nội	
6	21106100350	Vũ Hoàng	Anh	10/09/2003	DHKT15A2CL	20	8,59	98	Hà Nội	
7	20107100817	Phạm Thị Mai	Anh	07/05/2002	DHQT14A12HN	17	8,88	81	Hà Nội	
8	21103101522	Phạm Thị Hà	Anh	17/09/2003	DHTI15A8HN	20	8,38	100	Hà Nội	
9	22103100011	Nguyễn Thị Lan	Anh	11/09/2004	DHTI16A1HN	19	8,91	95	Hà Nội	
10	21108100699	Hồ Thị Vân	Anh	02/02/2003	DHTN15A1HN	19	8,25	81	Hà Nội	
11	20204100005	Bùi Lê Tuấn	Anh	10/11/2002	DHDI14A1ND	16	8,59	100	Nam Định	
12	20107100811	Lê Thị	Ánh	19/02/2002	DHQT14A12HN	17	8,79	80	Hà Nội	
13	21107100568	Đinh Thị Hồng	Ánh	14/11/2003	DHQT15A9HN	20	8,65	97	Hà Nội	
14	22107100192	Trần Thị Ngọc	Ánh	17/10/2004	DHQT16A3HN	17	8,91	85	Hà Nội	
15	21103100402	Vũ Thị	Ánh	20/01/2003	DHTI15A7HN	27	8,31	86	Hà Nội	
16	23107200060	Đặng Thị Ngọc	Ánh	26/03/2005	DHTM17A1HN	16	8,36	80	Hà Nội	
17	22108100102	Bùi Minh	Ánh	07/09/2004	DHTN16A2HN	14	8,74	83	Hà Nội	
18	21103100796	Nguyễn Tự	Bắc	12/12/2002	DHTI15A14HN	13	8,00	80	Hà Nội	
19	22106100197	Nguyễn Ngọc	Bích	27/04/2004	DHKT16A1CL	23	8,58	86	Hà Nội	
20	21107100368	Cấn Thị Ngọc	Bích	09/07/2003	DHQT15A6HN	20	8,29	99	Hà Nội	

21	23102100028	Nguyễn Văn	Biên	26/10/2005	DHTP17A4HN	15	8,54	80	Hà Nội	
22	21104900043	Hà Trọng	Bình	15/08/2003	DHCD15A1CL	14	9,65	89	Hà Nội	
23	21103100780	Trần Chí	Công	21/06/2003	DHTI15A13HN	13	8,05	85	Hà Nội	
24	22107200030	Đỗ Quốc	Cử	25/04/2004	DHTM16A1HN	9	8,61	89	Hà Nội	
25	21104900276	Vương Đình	Cường	02/06/2002	DHCD15A5HN	14	9,57	82	Hà Nội	
26	21106100249	Đỗ Mạnh	Cường	18/08/2003	DHKT15A1CL	20	8,84	87	Hà Nội	
27	21107101284	Nguyễn Thanh	Cường	28/11/2003	DHQT15A19HN	17	8,26	95	Hà Nội	
28	21106100660	Nguyễn Thùy	Chang	17/08/2003	DHKT15A2CL	20	8,17	82	Hà Nội	
29	22106100140	Hoàng Minh	Châu	14/10/2004	DHKT16A2CL	23	8,12	80	Hà Nội	
30	21107101332	Lê Thị Minh	Châu	13/08/2003	DHQT15A1HN	20	9,13	87	Hà Nội	
31	20104300298	Nguyễn Đức	Chiến	08/08/2002	DHTD14A1CL	19	8,71	100	Hà Nội	
32	21104400045	Nguyễn Văn	Chung	06/07/2003	DHDT15A1CL	21	8,16	85	Hà Nội	
33	23108100115	Phạm Phương	Diễm	15/10/2005	DHTN17A2HN	16	8,08	80	Hà Nội	
34	22106100050	Lê Thị Huyền	Diệp	25/08/2003	DHKT16A1CL	23	8,60	86	Hà Nội	
35	22208100019	Phạm Thị Minh	Diệp	15/03/2004	DHTN16A1ND	18	8,74	91	Nam Định	
36	21104300236	Nguyễn Ngọc	Duân	16/11/2003	DHTD15A4HN	11	8,44	80	Hà Nội	
37	20107100984	Hán Thị	Dung	27/10/2002	DHQT14A14HN	17	8,79	100	Hà Nội	
38	20108101172	Ngô Thuỳ	Dung	05/01/2002	DHTN14A6HN	21	9,09	97	Hà Nội	
39	20104100093	Trần Minh	Dũng	12/12/2002	DHDI14A2HN	16	8,65	83	Hà Nội	
40	20104400129	Bùi Anh	Dũng	06/03/1998	DHDT14A1CL	20	9,06	81	Hà Nội	
41	21106101336	Mai Tiến	Dũng	10/03/2003	DHKT15A4HN	19	8,42	85	Hà Nội	
42	21107101176	Đinh Thị	Duyên	13/01/2003	DHQT15A17HN	17	8,29	80	Hà Nội	
43	22107100182	Nguyễn Thùy	Duyên	20/05/2004	DHQT16A3HN	17	8,66	85	Hà Nội	
44	21106101176	Trần Thị Nga	Đào	08/09/2003	DHKT15A17HN	20	8,63	83	Hà Nội	
45	21108100262	Tạ Thị	Đào	04/07/2002	DHTN15A3HN	22	8,92	100	Hà Nội	
46	22105100007	Nguyễn Thành	Đạt	30/08/2004	DHCK16A1CL	23	8,40	80	Hà Nội	
47	23174600096	Nguyễn Thành	Đạt	01/03/2005	DHKL17A2HN	16	8,03	94	Hà Nội	
48	21104300094	Đặng Minh	Đạt	12/01/2003	DHTD15A1CL	19	8,50	100	Hà Nội	
49	23103100183	Nguyễn Minh	Đức	10/07/2005	DHTI17A4HN	15	8,79	91	Hà Nội	
50	21107100614	Nguyễn Thị	Giang	29/03/2003	DHQT15A9HN	20	8,88	84	Hà Nội	
51	21107200117	Nguyễn Thị Lam	Giang	30/10/2003	DHTM15A1CL	22	8,32	91	Hà Nội	
52	20178100026	Nguyễn Thị	Hà	11/05/2002	DHDL14A1HN	19	8,74	97	Hà Nội	
53	21106101210	Trần Thị Nguyệt	Hà	01/06/2003	DHKT15A2CL	20	8,57	100	Hà Nội	
54	22107200147	Lê Thị Hồng	Hạnh	07/08/2004	DHLQ16A1HN	15	8,34	98	Hà Nội	
55	23178100159	Đinh Thị	Hằng	15/03/2005	DHDL17A2HN	15	8,37	80	Hà Nội	
56	22174600024	Hồ Thị Minh	Hằng	12/06/2004	DHKL16A2HN	17	8,88	100	Hà Nội	
57	20101300158	Nguyễn Thị Thu	Hằng	27/05/2002	DHMA14A3HN	21	8,59	81	Hà Nội	
58	20107101073	Ninh Thị	Hằng	05/10/2002	DHQT14A15HN	15	9,23	82	Hà Nội	
59	21108100393	Đỗ Thu	Hằng	04/08/2003	DHTN15A6HN	10	8,60	82	Hà Nội	
60	20104100023	Mẫn Đức	Hậu	16/08/2002	DHDI14A2HN	16	8,63	100	Hà Nội	
61	21103100209	Tạ Thị Mai	Hiên	05/08/2003	DHTI15A1HN	24	8,15	100	Hà Nội	
62	20106101025	Phạm Thị Thúy	Hiền	29/07/2002	DHKT14A15HN	18	9,11	86	Hà Nội	
63	21106100811	Phùng Thị	Hiền	02/02/2003	DHKT15A12HN	13	8,28	93	Hà Nội	
64	23108100103	Trần Thị Thu	Hiền	10/03/2005	DHTN17A2HN	16	8,48	80	Hà Nội	
65	21206100054	Nguyễn Thị	Hiền	07/07/2003	DHKT15A2ND	20	8,23	89	Nam Định	
66	21107100626	Nguyễn Thị Hồng	Hiến	19/01/2003	DHQT15A9HN	24	8,83	96	Hà Nội	
67	20105100011	Phạm Văn	Hiếu	20/12/2002	DHCK14A1HN	18	8,41	87	Hà Nội	
68	23106101853	Trần Trọng	Hiếu	05/02/2005	DHKT17A9HN	15	8,16	90	Hà Nội	
69	21109100037	Nguyễn Đình	Hiếu	21/03/2003	DHNN15A1CL	21	8,57	100	Hà Nội	
70	21107100857	Nguyễn Hoàng	Hiếu	24/12/2003	DHQT15A13HN	13	8,24	83	Hà Nội	
71	20104300036	Bùi Trung	Hiếu	22/09/2002	DHTD14A1CL	19	8,68	94	Hà Nội	
72	22103100215	Đặng Đình Thế	Hiếu	17/10/2004	DHTI16A4HN	19	9,04	88	Hà Nội	
73	23103100225	Nguyễn Khắc	Hiếu	05/12/2005	DHTI17A4HN	15	8,11	85	Hà Nội	
74	23105200050	Nguyễn Huy	Hiệu	28/10/2005	DHOT17A1HN	16	8,01	80	Hà Nội	
75	21103100380	Ngô Xuân	Hòa	09/08/2003	DHTI15A7HN	20	8,25	82	Hà Nội	
76	21203100050	Trần Huy	Hoàng	19/11/2003	DHTI15A2ND	20	8,51	80	Nam Định	

77	21104400238	Phương Thị Minh	Hồng	16/09/2003	DHDT15A2HN	21	8,74	80	Hà Nội	
78	23106101873	Vũ Thị	Hồng	21/10/2004	DHKT17A9HN	15	8,38	80	Hà Nội	
79	22107100369	Nguyễn Thị	Hồng	03/08/2004	DHMK16A1HN	9	8,81	82	Hà Nội	
80	21108100215	Nguyễn Thị	Huệ	05/10/2003	DHTN15A1CL	21	8,20	80	Hà Nội	
81	23104300099	Dư Tạ Mạnh	Hùng	11/02/2005	DHTD17A2HN	15	8,83	86	Hà Nội	
82	23103100177	Lê Văn	Hùng	04/05/2005	DHTI17A3HN	15	8,40	81	Hà Nội	
83	23203100075	Nguyễn Mạnh	Hùng	18/06/2005	DHTI17A1ND	15	8,68	81	Nam Định	
84	20104900120	Đỗ Lê	Huy	03/09/2002	DHCD14A4HN	18	8,56	91	Hà Nội	
85	21174800116	Phạm Quốc	Huy	17/01/2003	DHKM15A1CL	21	8,64	100	Hà Nội	
86	22106100663	Lại Quốc	Huy	08/10/2004	DHKT16A2CL	23	8,31	100	Hà Nội	
87	20107101149	Nguyễn Quang	Huy	12/10/2002	DHQT14A14HN	17	8,84	90	Hà Nội	
88	22107200002	Vũ Văn	Huy	17/04/2004	DHTM16A1HN	9	8,51	100	Hà Nội	
89	21104900094	Nguyễn Thị	Huyền	04/10/2003	DHCD15A1HN	14	8,53	87	Hà Nội	
90	20106100886	Trần Thị Minh	Huyền	06/11/2002	DHKT14A13HN	18	9,13	81	Hà Nội	
91	21106101349	Lương Thị Ngọc	Huyền	22/05/2003	DHKT15A2CL	20	8,44	99	Hà Nội	
92	21101300157	Nguyễn Thị Minh	Huyền	30/05/2003	DHMA15A1CL	21	8,25	80	Hà Nội	
93	23108100044	Lê Cao Khánh	Huyền	29/06/2005	DHTN17A1HN	16	8,25	82	Hà Nội	
94	20102100034	Hoàng Thị Thu	Huyền	03/12/2002	DHTP14A1HN	18	8,52	80	Hà Nội	
95	21104100061	Trần Thị	Hương	28/07/2003	DHDI15A1CL	22	8,52	97	Hà Nội	
96	22104100084	Trần Thị	Hương	21/10/2004	DHDI16A2HN	19	8,26	92	Hà Nội	
97	20103100510	Nguyễn Phúc Quỳnh	Hương	16/11/2002	DHTI14A8HN	20	9,14	83	Hà Nội	
98	21103100118	Phan Thị Thu	Hương	16/11/2003	DHTI15A1HN	20	8,24	100	Hà Nội	
99	21108100712	Trần Thị Mai	Hương	02/09/2003	DHTN15A2CL	21	8,83	81	Hà Nội	
100	22106100706	Trần Thị Thu	Hường	17/10/2004	DHKT16A10HN	21	8,77	87	Hà Nội	
101	20103200026	Lưu Thị	Hường	27/07/2002	DHMT14A1HN	20	8,92	88	Hà Nội	
102	23207200008	Nguyễn Thị Thu	Hướng	13/12/2005	DHTM17A1ND	16	8,60	100	Nam Định	
103	21104900168	Vũ Trung	Kiên	20/10/2003	DHCD15A1CL	14	8,87	98	Hà Nội	
104	23104300210	Nguyễn Vũ Văn	Kiên	15/04/2005	DHTD17A4HN	15	8,08	80	Hà Nội	
105	20107100795	Nguyễn Thị Thúy	Kiều	26/10/2002	DHQT14A7HN	14	8,86	97	Hà Nội	
106	22104300160	Nguyễn Tiến	Khang	09/07/2004	DHTD16A3HN	19	8,79	80	Hà Nội	
107	21106100504	Nguyễn Đức	Khánh	01/09/2003	DHKT15A2CL	20	8,47	100	Hà Nội	
108	21103100757	Phan Văn	Khánh	09/04/2003	DHTI15A13HN	13	8,14	82	Hà Nội	
109	23107200077	Nguyễn Ngọc Bảo	Khánh	12/09/2005	DHTM17A1CL	16	8,61	80	Hà Nội	
110	20103100342	Nguyễn Công Mạnh	Khương	10/10/2002	DHTI14A6HN	20	9,06	80	Hà Nội	
111	22106100123	Nguyễn Thị	Lam	28/04/2004	DHKT16A2HN	7	8,09	100	Hà Nội	
112	21108100722	Nguyễn Thị Thanh	Lam	22/10/2003	DHTN15A1CL	21	8,65	85	Hà Nội	
113	20106100701	Đặng Thị Ngọc	Lan	26/03/2002	DHKT14A1CL	21	9,11	84	Hà Nội	
114	21108100373	Trần Thị	Liên	21/09/2003	DHTN15A6HN	10	8,31	82	Hà Nội	
115	22104100140	Nguyễn Thị Ngọc	Linh	17/01/2004	DHDI16A1HN	19	8,44	81	Hà Nội	
116	21178100094	Đỗ Dương Thùy	Linh	20/12/2003	DHDL15A2HN	19	8,19	100	Hà Nội	
117	22106100383	Nguyễn Thị Mai	Linh	05/04/2004	DHKT16A6HN	17	8,11	91	Hà Nội	
118	23101300026	Nguyễn Hà Khánh	Linh	21/09/2005	DHMA17A3HN	15	8,17	87	Hà Nội	
119	21109100320	Trần Dương Phương	Linh	04/11/2003	DHNN15A1CL	21	8,56	87	Hà Nội	
120	20107101020	Vũ Thị Thùy	Linh	01/06/2002	DHQT14A15HN	17	8,76	81	Hà Nội	
121	21107100567	Nguyễn Thị Thùy	Linh	25/04/2003	DHQT15A9HN	20	8,61	80	Hà Nội	
122	23107101595	Nguyễn Thị Huyền	Linh	24/11/2005	DHQT17A5HN	15	8,12	94	Hà Nội	
123	21103101284	Chu Khánh	Linh	16/11/2003	DHTI15A20HN	20	8,16	100	Hà Nội	
124	21106101277	Hoàng Thị	Lịu	05/06/2002	DHKT15A19HN	20	8,65	98	Hà Nội	
125	21107200648	Nguyễn Thị	Loan	30/06/2003	DHTM15A1CL	22	8,13	93	Hà Nội	
126	21104300376	Lê Duy	Long	15/02/2003	DHTD15A5HN	21	8,40	81	Hà Nội	
127	21204900020	Đỗ Thành	Long	09/10/2003	DHCD15A1ND	17	9,22	81	Nam Định	
128	21104900229	Vũ Nhậm	Lộc	17/02/2003	DHCD15A1CL	14	8,66	91	Hà Nội	
129	21106101335	Nguyễn Thị	Lương	04/07/2003	DHKT15A1CL	20	8,46	98	Hà Nội	
130	21103101402	Giang Thị Thùy	Lương	13/08/2003	DHTI15A22HN	20	8,45	82	Hà Nội	
131	21107200037	Nguyễn Thị Kim	Lương	29/12/2003	DHTM15A2HN	22	8,02	80	Hà Nội	
132	23108100085	Trần Diệu	Ly	17/11/2005	DHTN17A2HN	16	8,08	80	Hà Nội	

133	21106100700	Nguyễn Thị	Lý	16/12/2003	DHKT15A11HN	13	8,46	90	Hà Nội	
134	22106100222	Nguyễn Phương	Mai	09/05/2004	DHKT16A2CL	23	8,06	98	Hà Nội	
135	20107100282	Lê Thị	Mai	08/12/2002	DHQT14A4HN	12	9,28	80	Hà Nội	
136	20107200241	Bùi Thị Thanh	Mai	08/04/2002	DHTM14A4HN	15	8,63	96	Hà Nội	
137	21107200174	Nguy Như Ngọc	Mai	19/04/2003	DHTM15A3HN	22	8,11	89	Hà Nội	
138	23204100021	Phạm Chí	Mạnh	07/01/2005	DHDI17A1ND	16	8,26	80	Nam Định	
139	23174600001	Phạm Lê Nhật	Minh	19/04/2005	DHKL17A1HN	16	8,95	81	Hà Nội	
140	20174800014	Vũ Quang	Minh	03/11/2002	DHKM14A1HN	20	8,39	80	Hà Nội	
141	22106100217	Nguyễn Ngọc	Minh	09/10/2004	DHKT16A1CL	23	8,03	96	Hà Nội	
142	22103100074	Trần Tuấn	Minh	09/11/2004	DHTI16A2HN	19	9,15	80	Hà Nội	
143	22106100860	Kim Trà	My	02/06/2004	DHKT16A2CL	23	8,40	91	Hà Nội	
144	23106101604	Võ Thị	Mỹ	14/11/2005	DHKT17A6HN	15	8,27	84	Hà Nội	
145	22103200050	Trần Phương	Nam	01/09/2004	DHMT16A1HN	19	8,35	80	Hà Nội	
146	22178100019	Đào Thị Thanh	Ngân	02/11/2004	DHDL16A1HN	10	8,39	80	Hà Nội	
147	21104300296	Đỗ Thị	Ngân	25/08/2003	DHTD15A5HN	21	8,38	89	Hà Nội	
148	21103100422	Thái Thị Quỳnh	Ngân	05/04/2003	DHTI15A8HN	20	8,53	82	Hà Nội	
149	21106101332	Hoàng Trọng	Nghĩa	25/09/2003	DHKT15A2CL	20	8,61	85	Hà Nội	
150	22106100017	Trần Bảo	Ngọc	07/11/2004	DHKT16A1HN	7	8,16	82	Hà Nội	
151	23106101410	Lê Thị Bảo	Ngọc	23/09/2005	DHKT17A3HN	15	8,25	80	Hà Nội	
152	22107100223	Nguyễn Thị Minh	Ngọc	25/11/2004	DHQT16A3HN	17	8,98	97	Hà Nội	
153	21103101178	Hà Bảo	Ngọc	29/06/2003	DHTI15A19HN	16	8,81	93	Hà Nội	
154	22203100012	Trần Thị Hà	Ngọc	12/06/2004	DHTI16A1ND	18	9,23	81	Nam Định	
155	20104900053	Vương Quang	Nguyên	11/07/2001	DHCD14A2HN	18	8,61	80	Hà Nội	
156	22106100219	Vũ Thị Thu	Nguyệt	01/08/2004	DHKT16A2CL	23	8,47	95	Hà Nội	
157	21206100099	Lưu Yến	Nhi	26/08/2003	DHKT15A2CL	20	8,48	80	Hà Nội	
158	21107200583	Nguyễn Trang	Nhung	05/10/2003	DHTM15A9HN	24	8,84	84	Hà Nội	
159	20108100352	Hồ Thị Hồng	Nhung	15/04/2002	DHTN14A6HN	21	9,09	90	Hà Nội	
160	20207100011	Trần Hồng	Nhung	27/07/2002	DHQT14A1ND	17	8,59	83	Nam Định	
161	20104300326	Trần Văn	Phong	04/08/2002	DHTD14A1CL	19	8,75	100	Hà Nội	
162	22104300214	Nguyễn Duy	Phong	02/05/2004	DHTD16A2CL	23	8,58	81	Hà Nội	
163	21107101327	Nguyễn Hồng	Phúc	07/05/2003	DHQT15A19HN	20	8,52	91	Hà Nội	
164	22107100245	Nguyễn Thị	Phương	21/04/2004	DHQT16A1CL	17	8,69	85	Hà Nội	
165	20106101112	Nguyễn Thị Thanh	Phượng	23/02/2002	DHKT14A16HN	18	9,12	88	Hà Nội	
166	22105200031	Lê Hồng	Quân	09/06/2004	DHOT16A1HN	20	9,28	81	Hà Nội	
167	20204900004	Vũ Duy	Quân	05/01/2001	DHCD14A1ND	18	8,37	81	Nam Định	
168	20206100056	Nguyễn Thị	Quyên	15/07/2002	DHKT14A2CL	24	9,36	88	Hà Nội	
169	21103100178	Bùi Thị	Quyên	21/02/2003	DHTI15A6HN	25	8,04	96	Hà Nội	
170	20107100646	Trần Trọng	Quyết	10/11/2002	DHQT14A9HN	17	8,98	100	Hà Nội	
171	23106101494	Nguyễn Thị Diễm	Quỳnh	08/11/2005	DHKT17A4HN	15	8,13	80	Hà Nội	
172	20107100636	Trần Thị Như	Quỳnh	24/07/2002	DHQT14A9HN	17	8,83	83	Hà Nội	
173	21107200280	Nguyễn Thị	Quỳnh	25/02/2003	DHTM15A5HN	22	8,56	91	Hà Nội	
174	22108100208	Đinh Phương	Quỳnh	04/01/2004	DHTN16A3HN	18	9,15	82	Hà Nội	
175	23106101929	Lô Thị Mỹ	Tâm	07/10/2005	DHKT17A10HN	15	8,02	85	Hà Nội	
176	23106101661	Hoàng Thanh	Tâm	27/01/2005	DHKT17A7HN	15	8,03	81	Hà Nội	
177	22103100252	Nguyễn Khắc	Tân	02/07/2004	DHTI16A5HN	19	8,98	80	Hà Nội	
178	21104100048	Vũ Mạnh	Tiến	21/10/2003	DHDI15A1HN	13	8,30	90	Hà Nội	
179	23173400019	Phạm Thị Kim	Tiến	21/08/2005	DHKMT17A1HN	15	8,51	87	Hà Nội	
180	20104900188	Cao Văn	Tuấn	08/09/2002	DHCD14A4HN	18	8,58	93	Hà Nội	
181	22178100075	Trần Quốc	Tuấn	26/10/2004	DHDL16A3HN	18	8,38	92	Hà Nội	
182	20104300287	Đỗ Thanh	Tùng	24/11/2002	DHTD14A1CL	19	8,71	94	Hà Nội	
183	22104300166	Nguyễn Mạnh	Tùng	28/05/2004	DHTD16A1CL	23	8,84	92	Hà Nội	
184	20103100781	Nguyễn Đức	Tùng	26/11/2002	DHTI14A2CL	23	9,06	83	Hà Nội	
185	22104900125	Nguyễn Văn	Tưởng	03/08/2004	DHCD16A1CL	23	8,83	88	Hà Nội	
186	20107200249	Phan Kiều	Thanh	29/12/2002	DHTM14A1CL	18	8,77	91	Hà Nội	
187	23108100172	Nguyễn Phương	Thanh	25/03/2005	DHTN17A3HN	16	8,09	88	Hà Nội	
188	23103100124	Đỗ Văn	Thành	08/06/2005	DHTI17A3HN	15	8,50	82	Hà Nội	

189	21178100202	Đỗ Thị Thu	Thảo	24/10/2003	DHDL15A3HN	19	8,49	90	Hà Nội	
190	20106101213	Nguyễn Thị Phương	Thảo	11/03/2002	DHKT14A17HN	18	9,32	85	Hà Nội	
191	21103100094	Nguyễn Thị Thanh	Thảo	12/10/2003	DHTI15A4HN	25	8,14	80	Hà Nội	
192	20107200107	Phùng Phương	Thảo	19/04/2002	DHTM14A1HN	15	8,67	80	Hà Nội	
193	21174800119	Trương Thị Hồng	Thắm	16/10/2003	DHKM15A1HN	21	8,69	85	Hà Nội	
194	21107100785	Nguyễn Duy	Thắng	27/12/2003	DHQT15A12HN	11	8,32	92	Hà Nội	
195	21104400236	Nguyễn Văn	Thiệm	31/05/2003	DHDT15A1HN	21	8,79	91	Hà Nội	
196	20106100592	Hoàng Thị Kim	Thoa	27/01/2002	DHKT14A5HN	18	9,11	80	Hà Nội	
197	21103101192	Vũ Thị Kim	Thoa	19/07/2003	DHTI15A19HN	20	8,03	94	Hà Nội	
198	20106101053	Nguyễn Thị	Thu	19/09/2002	DHKT14A16HN	18	9,34	81	Hà Nội	
199	20106101195	Nguyễn Thị	Thu	06/07/2002	DHKT14A2CL	21	9,13	80	Hà Nội	
200	22107200118	Trần Thị Hoài	Thu	16/06/2004	DHTM16A2HN	9	8,73	94	Hà Nội	
201	21103101526	Nguyễn Thị Ngọc	Thùy	27/10/2003	DHTI15A20HN	20	8,58	86	Hà Nội	
202	23106101722	Phạm Thị Thu	Thủy	05/10/2005	DHKT17A2CL	15	8,23	83	Hà Nội	
203	23107101515	Nguyễn Xuân	Thủy	07/01/2005	DHQT17A4HN	15	8,10	85	Hà Nội	
204	23103100007	Trần Thanh	Thúy	14/08/2005	DHTI17A1HN	15	8,29	84	Hà Nội	
205	21108100308	Thái Thị	Thúy	02/11/2003	DHTN15A5HN	19	8,68	89	Hà Nội	
206	22106100389	Vũ Thị	Thư	12/08/2004	DHKT16A6HN	17	8,08	89	Hà Nội	
207	20103100691	Nguyễn Xuân	Thực	12/07/2002	DHTI14A1CL	23	9,10	80	Hà Nội	
208	21103200058	Lê Thị	Thương	09/04/2003	DHMT15A1HN	20	8,67	82	Hà Nội	
209	20201300081	Nguyễn Thu	Trà	22/11/2002	DHMA14A2ND	20	8,98	80	Nam Định	
210	20104100184	Ngọ Thùy	Trang	04/11/2002	DHDI14A1HN	17	8,71	94	Hà Nội	
211	21106100935	Nguyễn Thùy	Trang	16/11/2003	DHKT15A2CL	20	8,61	82	Hà Nội	
212	22106100184	Đỗ Thu	Trang	28/10/2004	DHKT16A3HN	17	8,18	93	Hà Nội	
213	20101300024	Trần Thị Thu	Trang	03/07/1994	DHMA14A2HN	21	8,55	80	Hà Nội	
214	20107101033	Nguyễn Thị Huyền	Trang	02/09/2002	DHQT14A15HN	17	8,81	83	Hà Nội	
215	22107100289	Trần Thị	Trang	26/01/2004	DHQT16A4HN	19	8,79	84	Hà Nội	
216	21103101349	Phạm Thị	Trang	29/11/2003	DHTI15A21HN	20	8,41	81	Hà Nội	
217	21107200560	Hàn Thị	Trang	10/10/2003	DHTM15A9HN	22	8,20	94	Hà Nội	
218	23107200017	Nguyễn Thị Thu	Trang	26/09/2005	DHTM17A1CL	16	8,75	90	Hà Nội	
219	21108100243	Tạ Thị Huyền	Trang	10/12/2003	DHTN15A3HN	22	8,46	100	Hà Nội	
220	22108100214	Trần Thị Thùy	Trang	25/08/2003	DHTN16A4HN	19	8,79	82	Hà Nội	
221	20206100062	Trần Thị Thu	Trang	06/02/2002	DHKT14A1ND	18	8,82	84	Nam Định	
222	20108101177	Hoàng Thị Ngọc	Trân	10/08/2002	DHTN14A1HN	18	9,29	94	Hà Nội	
223	20105100063	Kiều Viết	Trường	25/09/2002	DHCK14A2HN	18	8,21	90	Hà Nội	
224	23107200001	Trần Huy	Trường	08/02/2005	DHTM17A1CL	16	8,34	89	Hà Nội	
225	22106100269	Đỗ Thúy	Vân	18/01/2003	DHKT16A4HN	17	8,21	82	Hà Nội	
226	21103101217	Tạ Thị Hồng	Vân	28/08/2003	DHTI15A19HN	20	8,05	82	Hà Nội	
227	21107200333	Nguyễn Thị Hồng	Vân	26/07/2003	DHTM15A1CL	18	8,32	88	Hà Nội	
228	22107200038	Đỗ Thị	Vân	27/12/2004	DHTM16A1CL	20	8,58	100	Hà Nội	
229	21107100640	Đặng Ngọc	Việt	04/06/2003	DHQT15A1CL	22	8,46	82	Hà Nội	
230	21103100025	Phạm Văn	Vinh	12/06/2003	DHTI15A3CL	20	8,65	98	Hà Nội	
231	21103101484	Đinh Quang	Vinh	08/09/2003	DHTI15A3CL	20	8,34	86	Hà Nội	
232	21105200041	Nguyễn Tuấn	Vũ	13/10/2003	DHOT15A1CL	14	8,81	83	Hà Nội	
233	20204300002	Đoàn Văn	Vũ	23/02/2002	DHTD14A1ND	17	8,58	80	Nam Định	
234	23106101602	Trần Thị Hà	Vy	02/09/2005	DHKT17A6HN	15	8,49	84	Hà Nội	
235	21109100331	Đỗ Hoàng Hà	Vy	28/10/2003	DHNN15A1CL	21	8,59	92	Hà Nội	
236	23106101819	Lê Thị Kim	Xuân	04/12/2005	DHKT17A9HN	15	8,39	80	Hà Nội	
237	20101300068	Đới Thị	Xuân	09/06/2002	DHMA14A2HN	21	8,45	80	Hà Nội	
238	23107101435	Trần Lệ	Xuân	29/06/2005	DHQT17A2HN	15	8,29	100	Hà Nội	
239	20104900182	Đỗ Thị	Yến	11/09/2002	DHCD14A4HN	18	8,61	84	Hà Nội	
240	21106101043	Lê Thị Hải	Yến	26/07/2003	DHKT15A15HN	20	8,32	83	Hà Nội	
241	21107101244	Phạm Thị Hải	Yến	29/11/2002	DHQT15A18HN	16	8,26	80	Hà Nội	
III	**Loại khá**									
1	23103200169	Nguyễn Duy	An	05/02/2005	DHMT17A3HN	15	8,65	67	Hà Nội	
2	21103100984	Ngô Hải	An	23/03/2003	DHTI15A3CL	20	8,48	71	Hà Nội	

3	22107200122	Đậu Thị Hoài	An	09/08/2004	DHTM16A2HN	9	8,16	100	Hà Nội	
4	22173400014	Nguyễn Hoàng	Anh	17/11/1996	DHBH16A1HN	18	8,70	74	Hà Nội	
5	21105100110	Nguyễn Tuấn	Anh	10/09/2003	DHCK15A2HN	22	7,91	80	Hà Nội	
6	21105100044	Nhữ Hoàng Việt	Anh	21/09/2003	DHCK15A2HN	22	7,51	74	Hà Nội	
7	23105100047	Dương Ngọc Tuấn	Anh	17/05/2005	DHCK17A1HN	15	7,09	65	Hà Nội	
8	23104100193	Nguyễn Kỳ	Anh	01/08/2005	DHDI17A1CL	16	8,79	68	Hà Nội	
9	22178100014	Vũ Thị Phương	Anh	05/10/2003	DHDL16A1HN	10	8,33	74	Hà Nội	
10	23104400049	Phạm Thị Phương	Anh	06/07/2005	DHDT17A1CL	15	7,79	68	Hà Nội	
11	20106100192	Phùng Thị Ngọc	Anh	01/06/2002	DHKT14A6HN	18	8,88	100	Hà Nội	
12	21106101091	Tạ Minh	Anh	20/11/2003	DHKT15A2CL	20	8,74	70	Hà Nội	
13	21106100435	Trần Thị Mai	Anh	23/10/2003	DHKT15A6HN	19	8,63	69	Hà Nội	
14	21106100469	Nguyễn Phương	Anh	29/06/2003	DHKT15A7HN	19	8,33	74	Hà Nội	
15	22106100009	Nguyễn Phương	Anh	10/08/2003	DHKT16A1HN	7	9,53	73	Hà Nội	
16	23106101501	Phạm Thị Vân	Anh	24/09/2005	DHKT17A4HN	15	8,21	67	Hà Nội	
17	22101300060	Hoàng Phương	Anh	12/08/2003	DHMA16A1HN	10	7,83	65	Hà Nội	
18	22101300166	Nguyễn Thị Vân	Anh	12/01/2004	DHMA16A3HN	10	7,92	67	Hà Nội	
19	23107400155	Trần Thị Diệu	Anh	02/03/2005	DHMK17A3HN	15	8,15	72	Hà Nội	
20	20109100060	Nguyễn Hoàng	Anh	15/08/2002	DHNN14A2HN	16	7,92	69	Hà Nội	
21	20107100896	Nguyễn Thị Kim	Anh	27/09/2002	DHQT14A13HN	17	8,65	97	Hà Nội	
22	21107100720	Doãn Hà	Anh	24/08/2003	DHQT15A11HN	10	8,35	78	Hà Nội	
23	21107101222	Nhiếp Thị Minh	Anh	09/06/2003	DHQT15A18HN	19	8,02	95	Hà Nội	
24	21207100062	Trần Thị Minh	Anh	28/07/2003	DHQT15A2CL	22	8,41	68	Hà Nội	
25	21107100447	Lê Thị Ngọc	Anh	18/12/2003	DHQT15A7HN	20	8,22	68	Hà Nội	
26	22107100281	Đỗ Hoàng Mai	Anh	24/11/2004	DHQT16A4HN	19	8,45	90	Hà Nội	
27	23107101487	Dương Thị Ngọc	Anh	27/04/2005	DHQT17A3HN	15	8,33	74	Hà Nội	
28	20104300161	Nguyễn Việt	Anh	28/02/2002	DHTD14A1CL	19	8,49	93	Hà Nội	
29	20104300138	Chu Thị Lan	Anh	30/01/2002	DHTD14A3HN	19	8,46	100	Hà Nội	
30	20104300165	Vũ Đức Tuấn	Anh	16/06/2002	DHTD14A3HN	19	8,38	100	Hà Nội	
31	20103100699	Đàm Văn	Anh	03/11/2002	DHTI14A12HN	20	8,98	82	Hà Nội	
32	22103100017	Phạm Việt	Anh	01/01/2004	DHTI16A1HN	19	8,54	91	Hà Nội	
33	21107200503	Nguyễn Phương	Anh	24/12/2003	DHTM15A1CL	22	8,02	75	Hà Nội	
34	21107200111	Nguyễn Thị Mai	Anh	06/09/2003	DHTM15A1CL	22	8,01	76	Hà Nội	
35	21107200092	Phan Thị Vân	Anh	14/10/2003	DHTM15A1HN	14	8,09	71	Hà Nội	
36	21107200651	Nguyễn Thị Hồng	Anh	22/07/2003	DHTM15A2HN	19	7,89	75	Hà Nội	
37	22107200108	Trần Thị Phương	Anh	19/09/2004	DHTM16A2HN	9	8,18	83	Hà Nội	
38	20108100241	Đỗ Quỳnh	Anh	25/09/2002	DHTN14A3HN	18	8,91	88	Hà Nội	
39	23108100142	Phạm Phương	Anh	01/10/2005	DHTN17A1CL	16	8,04	88	Hà Nội	
40	21102100079	Nguyễn Phương	Anh	09/09/2001	DHTP15A1HN	21	7,78	80	Hà Nội	
41	22102100006	Vũ Nguyễn Ngọc	Anh	13/11/2004	DHTP16A2HN	18	7,90	97	Hà Nội	
42	22206100047	Lưu Thị Phương	Anh	28/11/2004	DHKT16A2ND	18	7,73	70	Nam Định	
43	23206101588	Nguyễn Thị Vân	Anh	14/10/2004	DHKT17A2ND	15	8,44	71	Nam Định	
44	21201300103	Trần Thị Lan	Anh	16/12/2003	DHMA15A2ND	21	7,76	65	Nam Định	
45	22109100051	Lê Đức	Anh	16/01/2004	DHNN16A1ND	20	7,39	74	Nam Định	
46	22207100035	Trần Thị Ngọc	Anh	02/01/2004	DHQT16A1ND	19	8,07	72	Nam Định	
47	23178100136	Nguyễn Minh	Ánh	20/09/2005	DHDL17A2HN	15	7,70	72	Hà Nội	
48	21106100626	Đỗ Ngọc	Ánh	12/12/2003	DHKT15A10HN	13	8,13	100	Hà Nội	
49	21106100369	Nguyễn Thị Ngọc	Ánh	11/10/2003	DHKT15A4HN	23	8,81	70	Hà Nội	
50	22106100881	Phạm Ngọc	Ánh	07/01/2004	DHKT16A1HN	7	9,04	68	Hà Nội	
51	20103200102	Hoàng Thị Minh	Ánh	14/06/2002	DHMT14A2HN	20	8,79	81	Hà Nội	
52	20107100858	Phạm Thị	Ánh	11/10/2002	DHQT14A12HN	17	8,65	80	Hà Nội	
53	21103100468	Vũ Thị Minh	Ánh	04/10/2003	DHTI15A8HN	20	7,98	76	Hà Nội	
54	21107200653	Đinh Thị Ngọc	Ánh	03/11/2003	DHTM15A1CL	22	8,04	75	Hà Nội	
55	20201300068	Trần Thị Minh	Ánh	26/06/2002	DHMA14A1ND	20	8,69	99	Nam Định	
56	23201300056	Phạm Thị	Ánh	16/05/2005	DHMA17A2ND	15	7,85	70	Nam Định	
57	22203100056	Nguyễn Ngọc	Ánh	17/10/2004	DHTI16A2ND	18	8,13	98	Nam Định	
58	23104300076	Nguyễn Khắc	Ba	10/08/2005	DHTD17A2HN	15	8,69	67	Hà Nội	

59	22104300208	Nguyễn Hữu	Bắc	15/01/2004	DHTD16A4HN	21	8,41	81	Hà Nội	
60	21103101411	Nguyễn Văn	Bắc	25/03/2003	DHTI15A22HN	20	8,23	65	Hà Nội	
61	23107600101	Vũ Thị Như	Bình	02/04/2005	DHLQ17A2HN	15	8,27	77	Hà Nội	
62	23104300185	Nguyễn Thanh	Bình	30/03/2005	DHTD17A4HN	15	8,43	67	Hà Nội	
63	23108100166	Ngô Minh	Cảnh	02/10/2005	DHTN17A1CL	16	8,06	73	Hà Nội	
64	23104400059	Đào Văn	Công	25/05/2005	DHDT17A1HN	15	7,54	67	Hà Nội	
65	23105100109	Đặng Nam	Cường	20/05/2005	DHCK17A2HN	15	7,40	73	Hà Nội	
66	21103200048	Nguyễn Quang	Cường	11/09/2003	DHMT15A1HN	20	8,40	80	Hà Nội	
67	21105200042	Trần Mạnh	Cường	27/11/2003	DHOT15A1HN	10	8,48	67	Hà Nội	
68	21105200068	Nguyễn Việt	Cường	20/04/2003	DHOT15A2HN	10	8,65	70	Hà Nội	
69	22105200044	Nguyễn Gia	Cường	30/12/2003	DHOT16A1HN	20	8,39	90	Hà Nội	
70	20103100433	Nguyễn Văn	Cường	20/02/2002	DHTI14A7HN	20	8,91	90	Hà Nội	
71	23203100019	Nguyễn Văn	Cường	25/04/2005	DHTI17A2ND	15	8,61	80	Nam Định	
72	21106100602	Nguyễn Minh	Châu	16/09/2003	DHKT15A10HN	13	8,15	72	Hà Nội	
73	23105200102	Nguyễn Minh	Châu	30/07/2005	DHOT17A2HN	16	8,06	68	Hà Nội	
74	21107100790	Đặng Thị Minh	Châu	02/08/2003	DHQT15A12HN	9	8,88	71	Hà Nội	
75	20106100016	Phạm Thị Kim	Chi	13/12/2002	DHKT14A1HN	18	8,85	83	Hà Nội	
76	20106101126	Đỗ Mai	Chi	02/10/2002	DHKT14A2CL	21	9,04	84	Hà Nội	
77	23106101556	Hoàng Thị Mai	Chi	30/11/2005	DHKT17A5HN	15	8,29	65	Hà Nội	
78	22107100138	Nguyễn Thị Linh	Chi	08/01/2004	DHMK16A1HN	9	8,36	86	Hà Nội	
79	22178100043	Phạm Quang	Chiến	12/09/2004	DHDL16A1HN	10	8,71	70	Hà Nội	
80	22103100356	Hoàng Thanh	Chiến	01/07/2004	DHTI16A6HN	19	8,61	85	Hà Nội	
81	20106100452	Hoàng Kiều	Chinh	29/01/2002	DHKT14A7HN	18	9,03	81	Hà Nội	
82	21104300197	Nguyễn Ngọc	Chinh	11/09/2003	DHTD15A1CL	19	8,32	80	Hà Nội	
83	20104901082	Hoàng Văn	Chính	05/10/2002	DHCD14A4HN	18	8,16	80	Hà Nội	
84	22178100056	Đỗ Thanh	Chúc	09/04/2004	DHDL16A1HN	10	8,24	71	Hà Nội	
85	20106100597	Nguyễn Thị Kim	Chúc	28/11/2002	DHKT14A6HN	18	8,79	84	Hà Nội	
86	23208100003	Nguyễn Thị Thanh	Chúc	08/01/2005	DHTN17A1ND	16	7,91	73	Nam Định	
87	23174800201	Ngô Bảo	Chung	23/09/2005	DHKM17A4HN	16	8,08	67	Hà Nội	
88	20108100136	Nguyễn Hồng	Diễm	04/11/2002	DHTN14A2HN	18	8,98	100	Hà Nội	
89	20103200040	Trịnh Thị Huyền	Diệu	25/09/2002	DHMT14A1HN	20	8,44	100	Hà Nội	
90	23101300074	Nguyễn Thị	Dịu	23/02/2005	DHMA17A3HN	15	8,05	78	Hà Nội	
91	21209100002	Vũ Thị Kim	Dung	13/07/2000	DHNN15A4HN	17	8,08	80	Hà Nội	
92	21103100250	Vũ Thùy	Dung	24/08/2003	DHTI15A2CL	20	7,94	84	Hà Nội	
93	21206100056	Trần Thị	Dung	13/10/2003	DHKT15A1ND	20	8,20	80	Nam Định	
94	23107600020	Trần Mạnh	Dũng	28/08/2005	DHLQ17A1CL	15	8,83	79	Hà Nội	
95	20103100630	Phạm Anh	Dũng	07/01/2002	DHTI14A2CL	23	8,74	83	Hà Nội	
96	21103100491	Nguyễn Trọng	Dũng	12/04/2003	DHTI15A9HN	15	8,03	68	Hà Nội	
97	23103100127	Nguyễn Việt	Dũng	11/07/2005	DHTI17A3HN	15	8,57	74	Hà Nội	
98	21105200065	Kiều Trung	Duy	23/05/2003	DHOT15A2HN	14	8,38	69	Hà Nội	
99	20107200243	Đào Thị	Duyên	04/04/2002	DHTM14A4HN	15	8,41	82	Hà Nội	
100	20106101107	Đặng Thị	Duyên	17/12/2002	DHTM14A6HN	15	8,55	84	Hà Nội	
101	23174800108	Nguyễn Tùng	Dương	13/01/2005	DHKM17A2HN	16	8,31	78	Hà Nội	
102	20106101016	Bùi Thị	Dương	07/11/2002	DHKT14A15HN	18	8,89	91	Hà Nội	
103	22106100119	Vũ Thuỳ	Dương	28/05/2004	DHKT16A2HN	7	9,21	73	Hà Nội	
104	22109100057	Thích Quảng	Dương	01/05/2004	DHNN16A1HN	9	7,93	68	Hà Nội	
105	20107100319	Nguyễn Đại	Dương	21/03/2002	DHQT14A6HN	14	8,32	98	Hà Nội	
106	21107100826	Nguyễn Thùy	Dương	08/12/2003	DHQT15A12HN	13	8,08	90	Hà Nội	
107	23207100013	Trần Thị Thùy	Dương	12/12/2005	DHQT17A1ND	15	7,30	84	Nam Định	
108	20104100058	Nguyễn Duy	Đài	26/06/2002	DHDI14A1HN	17	8,08	80	Hà Nội	
109	21105100119	Hoàng Huy	Đại	30/10/2003	DHCK15A2HN	22	8,05	73	Hà Nội	
110	20104900118	Nguyễn Xuân	Đạt	14/01/2002	DHCD14A2HN	18	8,50	81	Hà Nội	
111	21104900111	Vũ Quốc	Đạt	27/07/2003	DHCD15A1CL	14	8,49	97	Hà Nội	
112	22104100069	Phùng Văn	Đạt	15/06/2004	DHDI16A2HN	19	8,65	65	Hà Nội	
113	22103200118	Phạm Quốc	Đạt	08/10/2004	DHMT16A2HN	19	8,34	71	Hà Nội	
114	23103200004	Lê Thành	Đạt	27/08/2005	DHMT17A1CL	15	7,97	66	Hà Nội	

115	23105200004	Đặng Thành	Đạt	29/11/2005	DHOT17A1HN	16	8,84	71	Hà Nội	
116	21103101498	Bùi Nguyễn Cảnh	Đạt	13/03/2003	DHTI15A23HN	20	7,90	79	Hà Nội	
117	21103101214	Nguyễn Tiến	Đạt	14/06/2003	DHTI15A3CL	20	8,05	71	Hà Nội	
118	22103200009	Hoàng Hải	Đăng	07/02/2004	DHMT16A1HN	19	8,19	67	Hà Nội	
119	20104400117	Đỗ Văn	Điệp	28/03/2002	DHDT14A1CL	20	8,91	81	Hà Nội	
120	21203100059	Trần Công	Đông	08/05/2003	DHTI15A1ND	20	8,00	67	Nam Định	
121	21104900138	Vũ Tiến Anh	Đức	08/09/2003	DHCD15A1CL	14	8,51	81	Hà Nội	
122	23104900080	Nguyễn Trung	Đức	11/01/2005	DHCD17A2HN	15	8,17	74	Hà Nội	
123	23105200030	Trần Văn	Đức	19/03/2005	DHOT17A1HN	16	8,26	65	Hà Nội	
124	21108100176	Nguyễn Chí	Đức	02/01/2003	DHTN15A1CL	21	9,28	76	Hà Nội	
125	21104900085	Lê Duy	Giang	13/11/2003	DHCD15A1CL	14	8,16	90	Hà Nội	
126	22104900124	Trịnh Trường	Giang	27/12/2004	DHCD16A1CL	23	8,51	81	Hà Nội	
127	21104400239	Đỗ Thế	Giang	04/11/2003	DHDT15A2HN	21	8,06	100	Hà Nội	
128	23101300010	Đỗ Ngân	Giang	12/06/2005	DHMA17A1HN	15	7,84	65	Hà Nội	
129	22109100065	Lê Trường	Giang	27/12/2004	DHNN16A1HN	9	8,20	71	Hà Nội	
130	20107100931	Vũ Hương	Giang	22/12/2002	DHQT14A2CL	24	8,46	93	Hà Nội	
131	22107100098	Nguyễn Thị	Giang	28/06/2004	DHQT16A2HN	17	8,58	87	Hà Nội	
132	21103100991	Phạm Hương	Giang	03/08/2003	DHTI15A16HN	13	8,08	68	Hà Nội	
133	21103101232	Nguyễn Văn	Giang	03/12/2003	DHTI15A19HN	20	7,89	72	Hà Nội	
134	22107200105	Nguyễn Thị	Giang	08/07/2004	DHTM16A2HN	9	8,33	92	Hà Nội	
135	21108100645	Trịnh Thị Hồng	Giang	23/08/2003	DHTN15A10HN	18	8,13	93	Hà Nội	
136	22102100027	Đặng Vũ Hương	Giang	19/11/2004	DHTP16A2HN	18	7,81	88	Hà Nội	
137	22103100189	Cao Bá	Giáp	09/02/2004	DHTI16A4HN	19	8,71	80	Hà Nội	
138	23107400082	Nguyễn Thị	Hà	02/10/2005	DHMK17A2HN	15	8,19	68	Hà Nội	
139	23103200112	Đinh Hoàng	Hà	30/07/2005	DHMT17A2HN	15	8,53	68	Hà Nội	
140	21109100184	Lê Thị	Hà	30/01/2003	DHNN15A5HN	9	8,04	84	Hà Nội	
141	22109100139	Phùng Thị Thanh	Hà	07/10/2004	DHNN16A3HN	20	7,80	71	Hà Nội	
142	23109100470	Nguyễn Thị Thu	Hà	16/09/2005	DHNN17A1HN	15	8,07	69	Hà Nội	
143	20107101054	Chu Thùy Ngọc	Hà	26/04/2002	DHQT14A15HN	17	8,74	80	Hà Nội	
144	23102100176	Vũ Mạnh	Hà	08/03/2005	DHTP17A3HN	15	7,95	72	Hà Nội	
145	21106100892	Lê Thị	Hạ	17/07/2003	DHKT15A13HN	13	8,02	87	Hà Nội	
146	21104900065	Nguyễn Bá Tiến	Hải	14/06/2003	DHCD15A3HN	14	8,09	82	Hà Nội	
147	23105200193	Đỗ Văn	Hải	15/01/2005	DHOT17A3HN	16	8,00	67	Hà Nội	
148	21103200114	Khuất Mỹ	Hạnh	26/05/2003	DHMT15A2HN	20	8,25	100	Hà Nội	
149	20209100007	Tạ Thị Mỹ	Hạnh	09/11/2002	DHNN14A3HN	19	7,79	69	Hà Nội	
150	20108101161	Nguyễn Hồng	Hạnh	11/09/2002	DHTN14A6HN	21	9,13	87	Hà Nội	
151	21103101456	Giang Quốc	Hào	26/09/2003	DHTI15A23HN	20	7,98	76	Hà Nội	
152	23109100488	Vương Thị	Hảo	22/07/2005	DHNN17A2HN	15	8,15	69	Hà Nội	
153	23178100079	Trần Thị	Hằng	28/05/2005	DHDL17A3HN	15	7,84	68	Hà Nội	
154	20106100028	Đỗ Thị Thu	Hằng	22/12/2002	DHKT14A2HN	18	9,08	83	Hà Nội	
155	22106100147	Bùi Minh	Hằng	24/07/2004	DHKT16A2HN	7	9,13	72	Hà Nội	
156	21107100347	Đào Thanh	Hằng	22/09/2003	DHQT15A5HN	20	8,43	77	Hà Nội	
157	23102100102	Trương Thị	Hằng	14/07/2005	DHTP17A2HN	15	7,97	73	Hà Nội	
158	21201300005	Trần Thị Thu	Hằng	11/12/2003	DHMA15A1ND	21	7,84	87	Nam Định	
159	22109100137	Phùng Thị Nguyệt	Hân	22/02/2003	DHNN16A3HN	20	7,74	82	Hà Nội	
160	22105200057	Nguyễn Duy	Hân	08/05/2004	DHOT16A1CL	23	8,08	84	Hà Nội	
161	20108101154	Đỗ Thị Ngọc	Hân	21/03/2002	DHTN14A6HN	21	9,22	85	Hà Nội	
162	20106100622	Nguyễn Thị	Hậu	26/05/2002	DHKT14A7HN	18	8,78	80	Hà Nội	
163	22101300051	Nguyễn Thị	Hậu	18/10/2004	DHMA16A1HN	10	7,52	70	Hà Nội	
164	21104300270	Nguyễn Hữu	Hậu	13/02/2003	DHTD15A5HN	21	8,11	98	Hà Nội	
165	23107200180	Phạm Thị	Hiên	09/10/2005	DHTM17A3HN	16	8,67	70	Hà Nội	
166	20104900002	Thân Văn	Hiền	13/03/2002	DHCD14A1HN	18	8,34	81	Hà Nội	
167	22104100064	Nguyễn Thị	Hiền	25/08/2004	DHDI16A2HN	19	8,13	86	Hà Nội	
168	23178100037	Nguyễn Thị	Hiền	03/07/2005	DHKS17A1HN	13	7,88	67	Hà Nội	
169	20106100897	Vũ Thị Thu	Hiền	15/10/2002	DHKT14A13HN	18	8,95	80	Hà Nội	
170	21106100305	Nguyễn Thị	Hiền	23/08/2003	DHKT15A2HN	24	8,27	67	Hà Nội	

171	22101300139	Đinh Thị	Hiền	01/07/2004	DHMA16A3HN	10	7,76	68	Hà Nội	
172	21109100066	Phạm Thị	Hiền	28/11/2003	DHNN15A2CL	18	8,36	76	Hà Nội	
173	21107100408	Ngô Thu	Hiền	17/04/2003	DHQT15A6HN	20	8,34	67	Hà Nội	
174	21103100472	Nguyễn Thị Thu	Hiền	01/06/2003	DHTI15A8HN	20	7,89	81	Hà Nội	
175	21108100521	Trịnh Thúy	Hiền	04/01/2003	DHTN15A8HN	10	8,01	84	Hà Nội	
176	21178100180	Dương Thị	Hiển	08/11/2003	DHDL15A3HN	19	8,09	71	Hà Nội	
177	20105100097	Nguyễn Văn	Hiến	18/05/2002	DHCK14A2HN	18	8,46	67	Hà Nội	
178	22101300092	Đàm Hồng	Hiệp	04/04/2004	DHMA16A2HN	10	7,47	69	Hà Nội	
179	22103200038	Hoàng Văn	Hiệp	26/01/2004	DHMT16A1HN	19	8,45	72	Hà Nội	
180	23104300050	Trịnh Quý	Hiệp	12/06/2005	DHTD17A1HN	15	8,47	72	Hà Nội	
181	20103100661	Nguyễn Trọng	Hiệp	21/11/2002	DHTI14A1CL	23	8,81	84	Hà Nội	
182	23103100230	Nguyễn Đình	Hiệp	22/04/2005	DHTI17A4HN	15	8,51	69	Hà Nội	
183	21104900285	Đoàn Văn	Hiếu	13/08/2003	DHCD15A5HN	14	8,34	80	Hà Nội	
184	21106100345	Nguyễn Đức	Hiếu	23/05/2003	DHKT15A4HN	19	8,12	67	Hà Nội	
185	21106100138	Vũ Minh	Hiếu	06/07/2003	DHKT15A6HN	19	8,69	75	Hà Nội	
186	22103200040	Nguyễn Thanh	Hiếu	26/10/2004	DHMT16A1HN	19	8,35	69	Hà Nội	
187	22103100030	Vũ Trung	Hiếu	05/05/2004	DHTI16A1HN	19	8,89	100	Hà Nội	
188	21107200122	Nguyễn Quang	Hiếu	12/07/2003	DHTM15A1CL	22	8,25	78	Hà Nội	
189	21108100181	Nguyễn Ngọc	Hiếu	27/05/2003	DHTN15A1HN	19	8,17	81	Hà Nội	
190	23173400045	Nguyễn Thị	Hoa	10/12/2005	DHBH17A1HN	15	7,55	65	Hà Nội	
191	23104400166	Nguyễn Thị	Hoa	08/05/2005	DHDT17A3HN	15	7,89	72	Hà Nội	
192	20107100801	Lê Thị Mỹ	Hoa	17/06/2002	DHQT14A8HN	15	8,69	80	Hà Nội	
193	21107100521	Nguyễn Thị Thanh	Hoa	27/03/2003	DHQT15A8HN	20	8,16	67	Hà Nội	
194	22107100243	Mạc Thị	Hoa	04/03/2004	DHQT16A4HN	19	8,33	100	Hà Nội	
195	21103100551	Lê Thị	Hoa	26/04/2003	DHTI15A10HN	13	7,90	82	Hà Nội	
196	21108100605	Vũ Thị Kim	Hoa	05/11/2003	DHTN15A2CL	21	8,48	77	Hà Nội	
197	23108100023	Lê Thị	Hoa	29/09/2005	DHTN17A1HN	16	8,27	68	Hà Nội	
198	23102100104	Đào Thị Minh	Hoa	28/09/2005	DHTP17A4HN	15	7,91	76	Hà Nội	
199	20201300113	Dương Thị	Hoa	12/11/2002	DHMA14A2ND	20	8,69	82	Nam Định	
200	21104900282	Trương Đức	Hòa	06/12/2003	DHCD15A1CL	14	8,34	81	Hà Nội	
201	21103101266	Nguyễn Đức	Hòa	18/05/2003	DHTI15A20HN	20	8,10	65	Hà Nội	
202	21104300095	Đào Việt	Hoàn	13/07/2003	DHTD15A1CL	19	8,01	100	Hà Nội	
203	20104900141	Nguyễn Việt	Hoàng	09/11/2002	DHCD14A3HN	18	8,14	90	Hà Nội	
204	21104400229	Nguyễn Cao Chí	Hoàng	09/12/2003	DHDT15A4HN	14	8,03	87	Hà Nội	
205	23104400048	Nguyễn Tiến	Hoàng	16/10/2005	DHDT17A1HN	15	8,11	67	Hà Nội	
206	21109100327	Lê Đặng Thiên	Hoàng	21/09/2003	DHNN15A1CL	21	8,43	82	Hà Nội	
207	21104300220	Nguyễn Việt	Hoàng	10/03/2003	DHTD15A4HN	7	8,06	81	Hà Nội	
208	20103100804	Nguyễn Đình	Hoàng	16/01/2002	DHTI14A13HN	20	8,75	87	Hà Nội	
209	21103100027	Lương Việt	Hoàng	10/08/2003	DHTI15A2HN	23	8,02	77	Hà Nội	
210	21103100388	Vương Minh	Hoàng	11/09/2003	DHTI15A7HN	20	7,96	68	Hà Nội	
211	22106100021	Phạm Thị Thu	Hồng	01/01/2004	DHKT16A1HN	7	8,53	68	Hà Nội	
212	20107100388	Trịnh Thị	Hồng	05/10/2002	DHQT14A3HN	15	8,40	84	Hà Nội	
213	21103100098	Trần Thị	Hồng	24/06/2003	DHTI15A4HN	23	8,15	76	Hà Nội	
214	21104400208	Phùng Thị	Huệ	18/12/2003	DHDT15A4HN	14	8,01	75	Hà Nội	
215	20106100246	Tạ Duy	Hùng	09/09/2002	DHKT14A8HN	18	8,81	80	Hà Nội	
216	20104300285	Đinh Mạnh	Hùng	31/05/2002	DHTD14A1CL	19	8,51	97	Hà Nội	
217	23103100148	Nguyễn Phi	Hùng	24/06/2005	DHTI17A3HN	15	8,64	66	Hà Nội	
218	20104100057	Nguyễn Quang	Huy	24/09/2002	DHDI14A1CL	20	8,49	89	Hà Nội	
219	23104400193	Ngô Đức	Huy	05/06/2005	DHDT17A2HN	15	7,52	70	Hà Nội	
220	23104300001	Lê Đức	Huy	01/10/2005	DHTD17A1HN	15	8,43	65	Hà Nội	
221	23104300260	Trần Đức	Huy	08/05/2005	DHTD17A2HN	15	8,43	73	Hà Nội	
222	20103100461	Đoàn Trung	Huy	10/08/2002	DHTI14A8HN	20	8,77	90	Hà Nội	
223	21106100937	Nguyễn Thị	Huyền	20/09/2002	DHKT15A14HN	13	8,29	73	Hà Nội	
224	21106101157	Bùi Nguyễn Thanh	Huyền	31/07/2003	DHKT15A17HN	20	8,32	68	Hà Nội	
225	21106100473	Ngô Khánh	Huyền	26/02/2003	DHKT15A7HN	19	8,43	70	Hà Nội	
226	23106101744	Ngô Lê Ngọc	Huyền	09/09/2005	DHKT17A8HN	15	8,47	74	Hà Nội	

227	21101300265	Mai Thị Ngọc	Huyền	06/11/2003	DHMA15A4HN	21	7,69	72	Hà Nội	
228	20109100058	Nguyễn Thị	Huyền	04/12/2002	DHNN14A4HN	16	7,96	97	Hà Nội	
229	20107100878	Nguyễn Thị Thu	Huyền	28/09/2002	DHQT14A13HN	17	8,45	80	Hà Nội	
230	23103100271	Lã Ngọc	Huyền	29/08/2005	DHTI17A5HN	15	8,65	70	Hà Nội	
231	21107200334	Phạm Thị	Huyền	28/09/2003	DHTM15A5HN	22	8,54	69	Hà Nội	
232	22108100058	Lê Khánh	Huyền	07/09/2004	DHTN16A1HN	10	9,12	67	Hà Nội	
233	23206100027	Đinh Thị	Huyền	20/01/2005	DHKT17A1ND	15	7,93	81	Nam Định	
234	21104900219	Hoàng Hoàng	Huynh	17/03/2002	DHCD15A1CL	14	8,10	91	Hà Nội	
235	21103101328	Nguyễn Xuân	Hưng	04/07/2003	DHTI15A21HN	20	7,91	84	Hà Nội	
236	21178100203	Tạ Thị Thu	Hương	05/10/2003	DHDL15A3HN	19	8,35	70	Hà Nội	
237	23178100018	Đỗ Khánh	Hương	05/07/2005	DHDL17A1HN	15	7,80	80	Hà Nội	
238	20106100749	Nguyễn Thị Thu	Hương	20/06/2002	DHKT14A6HN	18	8,80	84	Hà Nội	
239	23106101406	Vũ Thị	Hương	23/09/2005	DHKT17A1CL	15	8,34	71	Hà Nội	
240	20107100091	Nguyễn Thị Lan	Hương	10/12/2002	DHQT14A3HN	17	8,51	93	Hà Nội	
241	23103100293	Đặng Thị Mai	Hương	10/07/2005	DHTI17A5HN	15	8,77	75	Hà Nội	
242	20104400157	Dương Thị	Hường	11/07/2002	DHDT14A1CL	20	8,56	100	Hà Nội	
243	23174800099	Phùng Thị	Hường	19/03/2005	DHKM17A2HN	16	8,16	74	Hà Nội	
244	23106101728	Lê Thị	Hường	30/07/2005	DHKT17A8HN	15	8,61	65	Hà Nội	
245	21201300076	Trần Thị	Hường	05/09/2003	DHMA15A1ND	21	7,90	84	Nam Định	
246	21105200023	Võ Trung	Kiên	28/08/2003	DHOT15A1HN	14	8,36	73	Hà Nội	
247	23104300272	Nguyễn Trung	Kiên	07/11/2005	DHTD17A1CL	15	8,65	66	Hà Nội	
248	21103101020	Nguyễn Duy	Kiên	07/12/2003	DHTI15A16HN	13	8,15	68	Hà Nội	
249	22104300046	Hoàng Văn	Khải	30/06/2004	DHTD16A2CL	23	8,54	90	Hà Nội	
250	22104300082	Hoàng Xuân	Khải	30/01/2004	DHTD16A2CL	23	8,41	90	Hà Nội	
251	22174600062	Nguyễn	Khang	08/04/2004	DHKL16A1HN	17	8,64	80	Hà Nội	
252	23103200087	Nguyễn Thị Lê	Khanh	27/10/2005	DHMT17A1CL	15	8,49	72	Hà Nội	
253	20104100198	Lâm Xuân	Khánh	06/01/2002	DHDI14A3HN	16	8,54	87	Hà Nội	
254	20104400045	Nguyễn Hữu	Khánh	02/09/2002	DHDT14A1CL	20	8,88	96	Hà Nội	
255	23174800214	Lê Văn	Khánh	04/02/2005	DHKM17A4HN	16	8,66	72	Hà Nội	
256	21101300263	Trần Thị Quốc	Khánh	02/09/2003	DHMA15A1CL	21	7,97	100	Hà Nội	
257	23103100220	Đào Duy	Khánh	02/09/2004	DHTI17A4HN	15	8,99	77	Hà Nội	
258	22105200153	Nguyễn Tuấn	Khôi	22/10/2004	DHOT16A1CL	23	9,07	78	Hà Nội	
259	21104100143	Đỗ Ngọc	Khuê	23/06/2003	DHDI15A3HN	21	7,96	73	Hà Nội	
260	23106101777	Lê Thị Thanh	Lam	19/07/2005	DHKT17A8HN	15	8,24	65	Hà Nội	
261	23107101577	Vũ Thị Thanh	Lam	12/09/2005	DHQT17A5HN	15	7,88	67	Hà Nội	
262	21107200655	Phạm Hoài	Lam	12/03/2003	DHTM15A7HN	22	8,03	77	Hà Nội	
263	20109100145	Nguyễn Hoàng	Lan	12/04/2002	DHNN14A2HN	16	8,33	73	Hà Nội	
264	20107101014	Nguyễn Thị Hương	Lan	01/09/2002	DHQT14A15HN	17	8,66	83	Hà Nội	
265	20107101157	Nguyễn Thị Hồng	Lan	09/11/2002	DHQT14A2HN	15	8,49	81	Hà Nội	
266	20107101024	Nguyễn Thị	Lan	01/12/2002	DHQT14A8HN	17	8,55	80	Hà Nội	
267	22101300018	Phạm Thị Ngọc	Lan	02/07/2004	DHMA16A2ND	21	7,73	100	Nam Định	
268	22105200090	Nguyễn Tùng	Lâm	03/12/2004	DHOT16A2HN	20	8,60	67	Hà Nội	
269	21104300172	Phạm Tùng	Lâm	05/10/2003	DHTD15A1CL	19	8,42	79	Hà Nội	
270	22204900008	Ngô Tùng	Lâm	25/10/2004	DHTD16A1ND	19	7,06	65	Nam Định	
271	20106100905	Phạm Nhật	Lệ	09/07/2002	DHKT14A1CL	21	8,84	91	Hà Nội	
272	22178100063	Trịnh Thị Phương	Liên	10/06/2004	DHDL16A1HN	10	8,91	78	Hà Nội	
273	23106101512	Phạm Hồng	Liên	25/04/2005	DHKT17A4HN	15	8,14	65	Hà Nội	
274	20201300125	Đoàn Thị Bích	Liên	21/08/2002	DHMA14A2ND	20	8,71	98	Nam Định	
275	22207200017	Tô Kiều	Liên	01/04/2004	DHTM16A1ND	20	7,94	75	Nam Định	
276	21105100174	Lê Văn Quang	Linh	21/12/2003	DHCK15A3HN	22	7,51	86	Hà Nội	
277	20101100008	Nguyễn Thùy	Linh	18/02/2002	DHDE14AHN	17	7,99	73	Hà Nội	
278	22174600001	Phùng Thị	Linh	06/07/2003	DHKL16A1HN	17	8,51	100	Hà Nội	
279	20106101215	Lương Thùy	Linh	20/08/2002	DHKT14A2CL	21	8,97	83	Hà Nội	
280	20106101069	Đỗ Thị Thùy	Linh	09/07/2002	DHKT14A2CL	21	8,90	100	Hà Nội	
281	22106100631	Nguyễn Thị Yến	Linh	30/04/2004	DHKT16A9HN	20	8,55	72	Hà Nội	
282	23106101281	Nguyễn Thị Khánh	Linh	27/03/2005	DHKT17A2CL	15	8,15	72	Hà Nội	

283	23106101792	Nguyễn Thị	Linh	09/12/2004	DHKT17A8HN	15	8,27	68	Hà Nội	
284	21101300269	Tạ Hà	Linh	19/03/2003	DHMA15A2HN	21	7,74	69	Hà Nội	
285	23107400036	Lê Thị Thùy	Linh	04/10/2005	DHMK17A1HN	15	8,45	68	Hà Nội	
286	23107400024	Lại Thị Thuỳ	Linh	23/06/2005	DHMK17A1HN	15	8,29	71	Hà Nội	
287	23107400014	Đặng Thùy	Linh	09/06/2005	DHMK17A1HN	15	8,01	69	Hà Nội	
288	23107400039	Nguyễn Hữu	Linh	17/08/2005	DHMK17A1HN	15	7,93	70	Hà Nội	
289	20109100090	Nguyễn Phạm Nhật	Linh	19/08/2002	DHNN14A3HN	19	7,82	65	Hà Nội	
290	22109100042	Nguyễn Phương	Linh	06/08/2004	DHNN16A1HN	9	7,83	68	Hà Nội	
291	21107100684	Trần Thị Mai	Linh	19/11/2003	DHQT15A10HN	10	8,35	73	Hà Nội	
292	21107101207	Ngô Cảnh	Linh	15/12/2003	DHQT15A18HN	14	8,15	74	Hà Nội	
293	21107100660	Bùi Thị Khánh	Linh	03/10/2003	DHQT15A2CL	22	8,36	70	Hà Nội	
294	21103100911	Hoàng Mạnh	Linh	24/01/2003	DHTI15A15HN	13	7,90	67	Hà Nội	
295	21107200629	Trần Mai	Linh	23/01/2003	DHTM15A2HN	19	7,95	71	Hà Nội	
296	22107200051	Đinh Kiều	Linh	27/10/2004	DHTM16A1CL	20	8,33	81	Hà Nội	
297	22107200126	Lại Thùy	Linh	06/10/2004	DHTM16A2HN	9	8,37	84	Hà Nội	
298	22108100007	Hà Thị Thùy	Linh	15/07/2004	DHTN16A1HN	10	8,26	81	Hà Nội	
299	22201300027	Trần Thùy	Linh	30/08/2004	DHMA16A1ND	21	7,52	71	Nam Định	
300	23204300007	Vũ Đức	Linh	17/09/2004	DHTD17A1ND	15	7,52	81	Nam Định	
301	23101100004	Dương Thị	Loan	11/11/2005	DHDE17AHN	16	7,05	81	Hà Nội	
302	21104900223	Ngô Thành	Long	02/11/2003	DHCD15A1CL	14	8,21	86	Hà Nội	
303	21104100168	Trương Hải	Long	09/10/2003	DHDI15A3HN	23	8,10	82	Hà Nội	
304	23205200049	Đỗ Thành	Long	01/12/2005	DHOT17A1ND	16	7,93	65	Nam Định	
305	22106100031	Hoàng Thị	Lợi	14/11/2004	DHKT16A1HN	7	8,96	68	Hà Nội	
306	21104300274	Nguyễn Đình	Luyến	18/09/2003	DHTD15A5HN	19	8,64	74	Hà Nội	
307	20106100836	Hoàng Việt	Lương	28/12/2002	DHKT14A13HN	18	8,78	81	Hà Nội	
308	22106100581	Phùng Trà	Lương	21/04/2004	DHKT16A9HN	18	8,83	77	Hà Nội	
309	23105200104	Đào Đức	Lương	01/08/2005	DHOT17A2HN	16	7,94	75	Hà Nội	
310	20104100169	Biện Văn	Lưu	18/11/2002	DHDI14A1HN	17	8,23	80	Hà Nội	
311	21106100376	Đỗ Hiền	Ly	20/09/2003	DHKT15A1CL	20	8,11	69	Hà Nội	
312	23107400016	Đặng Khánh	Ly	25/10/2005	DHMK17A1HN	15	7,95	67	Hà Nội	
313	23107400128	Đỗ Diệu	Ly	07/01/2005	DHMK17A2HN	15	8,47	70	Hà Nội	
314	21107100523	Dương Khánh	Ly	03/11/2003	DHQT15A1CL	22	8,19	80	Hà Nội	
315	20102100011	Nguyễn Thị Khánh	Ly	18/06/2002	DHTP14A1HN	18	8,12	81	Hà Nội	
316	21107100195	Đỗ Thị Ngọc	Mai	12/10/2003	DHQT15A3CL	22	8,16	82	Hà Nội	
317	22107100283	Phạm Thị Thanh	Mai	16/07/2004	DHQT16A1CL	17	8,45	80	Hà Nội	
318	23107101276	Phạm Thị	Mai	30/10/2005	DHQT17A1CL	15	7,91	71	Hà Nội	
319	23107101291	Lương Thị Ngọc	Mai	23/07/2005	DHQT17A1HN	15	7,91	74	Hà Nội	
320	23107101473	Lê Thị	Mai	03/01/2005	DHQT17A3HN	15	8,29	67	Hà Nội	
321	23207400013	Lê Thị Xuân	Mai	27/11/2005	DHMK17A1ND	15	8,30	78	Nam Định	
322	22105100118	Phạm Văn	Mạnh	16/04/2004	DHCK16A1CL	23	7,84	81	Hà Nội	
323	20103100388	Trần Đức	Mạnh	01/10/2002	DHTI14A2CL	23	8,84	83	Hà Nội	
324	20103100068	Nguyễn Hữu	Mạnh	01/12/2002	DHTI14A4HN	20	8,74	96	Hà Nội	
325	21207100046	Trần Văn	Mạnh	09/11/2003	DHQT15A1ND	19	7,66	83	Nam Định	
326	20101300102	Nguyễn Thị Hương	May	13/02/2002	DHMA14A1CL	19	8,28	81	Hà Nội	
327	21107100551	Nguyễn Thị	Mây	28/07/2003	DHQT15A8HN	20	8,27	68	Hà Nội	
328	22107100125	Nguyễn Thảo	Mây	08/09/2004	DHQT16A2HN	17	8,48	95	Hà Nội	
329	21174800093	Vũ Thị Hồng	Mến	27/10/2003	DHKM15A1CL	21	8,59	98	Hà Nội	
330	23178100034	Đỗ Thị Trà	Mi	27/05/2005	DHKS17A1HN	13	7,60	79	Hà Nội	
331	23106101353	Nguyễn Hà Hồng	Minh	12/12/2005	DHKT17A2HN	15	8,20	67	Hà Nội	
332	23103200165	Trần Thị Hồng	Minh	27/11/2005	DHMT17A3HN	15	8,35	71	Hà Nội	
333	20104300068	Lê Văn	Minh	16/11/2002	DHTD14A1CL	19	8,56	94	Hà Nội	
334	21104300059	Hoàng Tuấn	Minh	09/12/2003	DHTD15A3HN	11	8,56	75	Hà Nội	
335	21103101158	Lê Bình	Minh	03/08/2003	DHTI15A18HN	20	7,98	72	Hà Nội	
336	22103100118	Lê Thị Phương	Minh	19/04/2004	DHTI16A2HN	19	8,83	91	Hà Nội	
337	20107200074	Trần Thị	Minh	31/03/2002	DHTM14A1HN	15	8,54	80	Hà Nội	
338	21104400210	Nguyễn Xuân	Mùi	04/02/2003	DHDT15A1CL	21	7,95	100	Hà Nội	

339	22101100021	Nguyễn Trà	My	30/07/2004	DHDE16AHN	13	7,95	65	Hà Nội	
340	21106100243	Nguyễn Thị Trà	My	01/01/2003	DHKT15A1HN	21	8,14	98	Hà Nội	
341	23104900050	Ngô Thành	Nam	12/04/2005	DHCD17A1CL	15	8,11	73	Hà Nội	
342	23104900175	Nguyễn Thế	Nam	10/09/2005	DHCD17A3HN	15	7,91	69	Hà Nội	
343	20105100146	Nguyễn Bá Thành	Nam	06/06/2002	DHCK14A1CL	18	8,59	75	Hà Nội	
344	21104100005	Phạm Thành	Nam	21/04/2003	DHDI15A1HN	13	7,95	70	Hà Nội	
345	22104100007	Trần Đức	Nam	28/12/2003	DHDI16A1HN	19	8,76	73	Hà Nội	
346	23104400144	Thạch Ngọc	Nam	23/05/2005	DHDT17A3HN	15	7,70	69	Hà Nội	
347	23174600006	Doãn Hoài	Nam	09/02/2005	DHKL17A3HN	16	8,71	65	Hà Nội	
348	23103200025	Nguyễn Phương	Nam	15/10/2005	DHMT17A1HN	15	8,08	65	Hà Nội	
349	21109100139	Phùng Đình Phương	Nam	25/01/2003	DHNN15A4HN	20	8,26	100	Hà Nội	
350	23107101289	Nguyễn Đức	Nam	17/12/2004	DHQT17A1HN	15	7,79	72	Hà Nội	
351	23104300081	Nguyễn Đăng	Nam	26/02/2005	DHTD17A2HN	15	8,69	70	Hà Nội	
352	21103100810	Nguyễn Khánh	Nam	10/12/2003	DHTI15A14HN	13	7,98	80	Hà Nội	
353	21102100068	Nguyễn Thị Mỹ	Ninh	26/09/2003	DHTP15A2HN	21	7,88	90	Hà Nội	
354	22104400010	Nguyễn Thị	Nga	15/10/2004	DHDT16A1HN	19	8,32	69	Hà Nội	
355	20106100329	Lê Thị	Nga	12/01/2002	DHKT14A10HN	18	9,08	80	Hà Nội	
356	20106100845	Phạm Thị	Nga	26/03/2002	DHKT14A13HN	18	9,07	80	Hà Nội	
357	20106100903	Trịnh Thúy	Nga	27/09/2002	DHKT14A13HN	18	9,04	82	Hà Nội	
358	20106100630	Đặng Thị	Nga	10/12/2002	DHKT14A7HN	18	9,05	80	Hà Nội	
359	22106100081	Đinh Thị	Nga	01/10/2004	DHKT16A2HN	7	8,61	69	Hà Nội	
360	21101300273	Tống Nguyên Phương	Nga	28/07/2003	DHMA15A1CL	21	7,65	94	Hà Nội	
361	21101300215	Nguyễn Thanh	Nga	06/04/2003	DHMA15A4HN	21	7,63	70	Hà Nội	
362	21207100052	Phạm Hồng	Ngát	15/02/2003	DHQT15A1ND	19	7,81	98	Nam Định	
363	22104900100	Nguyễn Linh	Ngân	10/07/2004	DHCD16A2HN	20	8,04	86	Hà Nội	
364	22106100674	Lê Diệu	Ngân	15/07/2004	DHKT16A10HN	15	9,22	67	Hà Nội	
365	23109100578	Ngô Kim	Ngân	27/05/2005	DHNN17A1CL	15	8,11	68	Hà Nội	
366	20107101027	Đỗ Vũ Thu	Ngân	02/10/2002	DHQT14A15HN	15	8,35	95	Hà Nội	
367	22104300224	Bùi Thị Kim	Ngân	22/09/2004	DHTD16A4HN	21	8,41	80	Hà Nội	
368	21104100126	Trần Đại	Nghĩa	10/03/2003	DHDI15A3HN	23	7,95	91	Hà Nội	
369	23104900022	Nguyễn Bảo	Ngọc	06/07/2005	DHCD17A1HN	15	7,93	70	Hà Nội	
370	22104400023	Nguyễn Thị Hồng	Ngọc	13/12/2004	DHDT16A1HN	19	8,89	77	Hà Nội	
371	20101300079	Đào Thị	Ngọc	03/12/2002	DHMA14A2HN	21	8,52	75	Hà Nội	
372	22107100203	Đào Ánh	Ngọc	03/06/2003	DHQT16A3HN	17	8,57	97	Hà Nội	
373	20103100584	Vũ Hoài	Ngọc	16/08/2002	DHTI14A10HN	20	8,81	85	Hà Nội	
374	22103100140	Nguyễn Thị Bích	Ngọc	20/10/2004	DHTI16A1CL	18	8,53	82	Hà Nội	
375	21107200156	Nguyễn Thị Bích	Ngọc	03/09/2003	DHTM15A1CL	22	8,18	77	Hà Nội	
376	21107200271	Lương Thị Hoài	Ngọc	28/03/2003	DHTM15A4HN	22	8,02	70	Hà Nội	
377	23108100030	Nguyễn Thị	Ngọc	15/02/2005	DHTN17A1HN	16	8,04	68	Hà Nội	
378	23105100036	Đặng Vũ Trung	Nguyên	31/10/2005	DHCK17A1CL	15	7,41	65	Hà Nội	
379	22104400059	Đỗ Phúc	Nguyên	03/12/2004	DHDT16A1HN	19	8,34	77	Hà Nội	
380	22174800062	Vũ Đức	Nguyên	02/08/2004	DHKM16A2HN	19	8,51	79	Hà Nội	
381	22109100034	Nguyễn Thảo	Nguyên	28/04/2004	DHNN16A1HN	9	7,97	68	Hà Nội	
382	21106100083	Lê Thị Minh	Nguyệt	25/11/2002	DHKT15A4HN	19	8,29	70	Hà Nội	
383	21178100196	Bùi Thị	Nhàn	11/09/2003	DHDL15A3HN	19	8,13	78	Hà Nội	
384	22108100190	Văn Thị Thuý	Nhàn	16/05/2004	DHTN16A3HN	18	8,08	81	Hà Nội	
385	23104900045	Nguyễn Duy	Nhất	24/10/2005	DHCD17A1HN	15	8,01	65	Hà Nội	
386	20105100060	Nguyễn Ngọc	Nhật	18/11/2002	DHCK14A2HN	18	8,65	69	Hà Nội	
387	22101300038	Nguyễn Yến	Nhi	26/09/2004	DHMA16A1HN	10	7,63	65	Hà Nội	
388	23101300073	Trịnh Thị Tình	Nhi	25/05/2005	DHMA17A3HN	15	7,79	73	Hà Nội	
389	21107100163	Nguyễn Yến	Nhi	28/08/2003	DHQT15A1HN	24	8,02	94	Hà Nội	
390	23101300001	Bùi Yến	Nhi	01/10/2005	DHMA17A1ND	15	7,82	86	Nam Định	
391	22106100059	Võ Thị Hồng	Nhung	28/12/2004	DHKT16A1HN	7	8,51	67	Hà Nội	
392	22106100488	Đinh Thị	Nhung	15/01/2004	DHKT16A7HN	17	8,53	67	Hà Nội	
393	22106100595	Nguyễn Thị Hồng	Nhung	19/01/2004	DHKT16A9HN	18	8,49	65	Hà Nội	
394	20101300081	Hoàng Thị Hồng	Nhung	12/08/2002	DHMA14A3HN	21	8,51	65	Hà Nội	

395	23101300004	Nguyễn Ngọc	Nhung	11/07/2005	DHMA17A3HN	15	7,78	77	Hà Nội	
396	21103100714	Tống Thị Hồng	Nhung	12/03/2003	DHTI15A12HN	13	8,07	70	Hà Nội	
397	20207200010	Phạm Thị Hồng	Nhung	08/10/2002	DHTM14A1CL	18	8,33	83	Hà Nội	
398	21107200426	Nguyễn Thị	Nhung	28/05/2003	DHTM15A7HN	17	7,88	90	Hà Nội	
399	21106101073	Nguyễn Thị Quỳnh	Như	28/04/2003	DHKT15A1CL	20	8,10	87	Hà Nội	
400	23106101463	Bùi Yến	Như	05/06/2005	DHKT17A4HN	15	8,59	67	Hà Nội	
401	22106100656	Nguyễn Thu	Oanh	17/11/2004	DHKT16A10HN	21	8,49	75	Hà Nội	
402	22106100029	Ngô Thị	Oanh	12/06/2003	DHKT16A1HN	7	8,74	71	Hà Nội	
403	20108100631	Nguyễn Thị Phương	Oanh	16/08/2002	DHTN14A6HN	21	9,47	84	Hà Nội	
404	20104900211	Nguyễn Văn	Phi	24/04/2002	DHCD14A1CL	22	8,41	90	Hà Nội	
405	23209100001	Nguyễn Tiến	Phú	26/08/2005	DHDL17A1ND	15	7,79	83	Nam Định	
406	23174800014	Đặng Hữu	Phước	02/02/2002	DHKM17A1HN	16	8,76	75	Hà Nội	
407	21106100287	Nguyễn Hồng	Phương	26/10/2003	DHKT15A2HN	22	8,64	67	Hà Nội	
408	21107100668	Lê Thanh	Phương	05/11/2003	DHQT15A10HN	13	8,57	75	Hà Nội	
409	21107100716	Đinh Ngọc	Phương	20/12/2003	DHQT15A1CL	22	8,39	79	Hà Nội	
410	21104300060	Vũ Xuân	Phương	23/03/2003	DHTD15A3HN	11	8,32	83	Hà Nội	
411	23108100125	Đào Thị Thu	Phương	20/06/2005	DHTN17A2HN	16	8,03	80	Hà Nội	
412	21208100022	Hoàng Thanh	Phương	24/03/2003	DHTN15A1ND	18	8,20	79	Nam Định	
413	23173400040	Nguyễn Minh	Phượng	10/11/2005	DHKMT17A1HN	15	8,21	80	Hà Nội	
414	23205200054	Vũ Việt	Quang	28/07/2005	DHOT17A1ND	16	7,88	69	Nam Định	
415	23174800241	Nguyễn Văn	Quân	31/08/2005	DHKM17A1HN	16	8,96	74	Hà Nội	
416	21105200008	Nguyễn Công	Quân	24/09/2003	DHOT15A1HN	14	8,36	71	Hà Nội	
417	21107100531	Nguyễn Minh	Quân	21/07/2003	DHQT15A8HN	20	8,25	68	Hà Nội	
418	21104300093	Nguyễn Đức	Quân	19/04/2003	DHTD15A1CL	19	8,32	70	Hà Nội	
419	21103101404	Hà Đức	Quân	27/06/2003	DHTI15A22HN	20	7,95	65	Hà Nội	
420	21103101094	Lê Ngọc Anh	Quân	14/06/2003	DHTI15A2CL	20	8,27	74	Hà Nội	
421	21103100304	Trần Quang	Quân	16/11/2003	DHTI15A5HN	17	7,88	76	Hà Nội	
422	21108100353	Đinh Minh	Quân	15/10/2003	DHTN15A6HN	10	8,89	70	Hà Nội	
423	21103101530	Nguyễn Văn	Quý	12/02/2003	DHTI15A22HN	20	7,87	77	Hà Nội	
424	23104100196	Vũ Văn	Quyến	20/01/2005	DHDI17A1CL	16	8,31	69	Hà Nội	
425	23104100119	Mai Ngô	Quỳnh	21/11/2005	DHDI17A2HN	16	8,00	73	Hà Nội	
426	20106100980	Phạm Thị	Quỳnh	27/02/2002	DHKT14A2CL	21	9,05	86	Hà Nội	
427	21101300170	Nguyễn Như	Quỳnh	20/09/2003	DHMA15A3HN	21	7,87	69	Hà Nội	
428	22107100081	Dương Phùng Xuân	Quỳnh	26/06/2004	DHQT16A1CL	17	8,58	99	Hà Nội	
429	21103100920	Nguyễn Thị Như	Quỳnh	03/11/2003	DHTI15A15HN	13	7,92	68	Hà Nội	
430	21108100338	Nguyễn Thị Diễm	Quỳnh	31/12/2003	DHTN15A5HN	19	8,15	81	Hà Nội	
431	23206101582	Nguyễn Thị Như	Quỳnh	14/08/2005	DHKT17A2ND	15	8,01	71	Nam Định	
432	22105100035	Phan Văn	Sang	02/01/2003	DHCK16A1HN	20	7,82	95	Hà Nội	
433	21107100875	Lê Văn	Sang	14/10/2003	DHQT15A13HN	10	8,45	74	Hà Nội	
434	22103100095	Nguyễn Văn	Sáng	17/06/2004	DHTI16A1CL	18	8,69	83	Hà Nội	
435	20103100686	Nguyễn Minh	Sâm	26/02/2002	DHTI14A1CL	23	8,90	81	Hà Nội	
436	20105100161	Đinh Đại	Sơn	28/03/2002	DHCK14A1CL	22	8,18	86	Hà Nội	
437	21104400124	Nguyễn Đình	Sơn	07/06/2003	DHDT15A3HN	14	8,13	74	Hà Nội	
438	22104400002	Trần Thanh	Sơn	22/08/2004	DHDT16A1HN	19	8,41	69	Hà Nội	
439	20109100083	Nguyễn Bá	Sơn	02/08/2002	DHNN14A1HN	16	7,82	69	Hà Nội	
440	21107100179	Nguyễn Sỹ	Sơn	02/02/2003	DHQT15A1HN	20	8,01	86	Hà Nội	
441	23107101366	Dương Hồng	Sơn	25/05/2005	DHQT17A1CL	15	7,92	68	Hà Nội	
442	23107101279	Phạm Trường	Sơn	09/11/2005	DHQT17A1CL	15	7,87	65	Hà Nội	
443	21103100458	Nguyễn Hồng	Sơn	27/11/2003	DHTI15A2CL	20	8,48	77	Hà Nội	
444	22204100003	Vũ Văn	Sơn	28/12/1993	DHDI16A1ND	19	8,27	78	Nam Định	
445	21105200029	Vũ Ngọc	Tài	02/01/2003	DHOT15A1HN	14	8,42	67	Hà Nội	
446	23178100059	Cao Thị Thu	Tâm	19/05/2005	DHDL17A3HN	15	7,76	68	Hà Nội	
447	22106100142	Lê Thị	Tâm	20/10/2004	DHKT16A2HN	7	8,56	69	Hà Nội	
448	23106101617	Nguyễn Thanh	Tâm	15/08/2005	DHKT17A6HN	15	8,23	79	Hà Nội	
449	23107200065	Phạm Thị Thanh	Tâm	29/04/2005	DHTM17A1CL	16	8,01	84	Hà Nội	
450	22101300155	Nguyễn Thị Ngọc	Tấm	23/11/2004	DHMA16A3HN	10	7,95	68	Hà Nội	

451	23174800171	Trần Thanh	Tân	12/02/2005	DHKM17A1CL	16	8,00	74	Hà Nội	
452	21104900011	Lương Trọng	Tấn	16/09/2003	DHCD15A1HN	10	9,02	72	Hà Nội	
453	22201300034	Lê Thị Thủy	Tiên	21/11/2004	DHMA16A1ND	21	7,70	71	Nam Định	
454	21104400047	Lê Văn	Tiến	02/03/2003	DHDT15A1HN	21	8,20	71	Hà Nội	
455	21174800100	Phạm Đức	Tiến	12/01/2003	DHKM15A1CL	21	8,32	100	Hà Nội	
456	21103101236	Khuất Duy	Tiến	26/09/2003	DHTI15A19HN	20	7,92	71	Hà Nội	
457	21105100046	Nguyễn Văn	Tín	04/01/2003	DHCK15A2HN	22	7,45	67	Hà Nội	
458	23105200078	Nguyễn Văn	Toàn	18/03/2005	DHOT17A1CL	16	7,93	65	Hà Nội	
459	22105200174	Phạm Xuân	Toàn	04/10/2004	DHOT16A1ND	20	8,14	75	Nam Định	
460	23105100092	Nguyễn Văn	Tú	13/10/2005	DHCK17A2HN	15	7,53	67	Hà Nội	
461	23104100017	Nguyễn Văn	Tú	02/04/2004	DHDI17A1HN	16	8,07	67	Hà Nội	
462	21103100432	Lê Anh	Tú	10/01/2003	DHTI15A8HN	20	7,96	93	Hà Nội	
463	23105100021	Dương Quốc	Tuấn	27/02/2005	DHCK17A1HN	15	7,44	70	Hà Nội	
464	20106100910	Nguyễn Văn	Tuấn	14/06/2002	DHKT14A14HN	18	8,96	80	Hà Nội	
465	23107600017	Hoàng Minh	Tuấn	18/10/2005	DHLQ17A1CL	15	8,20	76	Hà Nội	
466	21109100004	Mạc Thanh	Tuấn	12/07/2000	DHNN15A1CL	21	8,29	81	Hà Nội	
467	21104300386	Nguyễn Anh	Tuấn	18/07/2003	DHTD15A4HN	11	8,81	68	Hà Nội	
468	23204300040	Nguyễn Văn	Tuấn	07/09/2005	DHTD17A1ND	15	7,26	73	Nam Định	
469	21106100688	Phan Thị	Tuyền	24/04/2003	DHKT15A9HN	19	8,28	67	Hà Nội	
470	21108100260	Đỗ Thị	Tuyền	03/04/2003	DHTN15A3HN	22	8,26	72	Hà Nội	
471	21101100017	Nguyễn Thị Minh	Tuyến	03/10/2003	DHDE15AHN	20	7,74	82	Hà Nội	
472	22106100027	Nguyễn Thị	Tuyết	09/08/2004	DHKT16A1HN	7	8,60	72	Hà Nội	
473	22101300044	Võ Thị Giáng	Tuyết	20/05/2004	DHMA16A1HN	10	7,43	66	Hà Nội	
474	23101300077	Trần Thị Ánh	Tuyết	21/03/2005	DHMA17A2HN	15	7,99	67	Hà Nội	
475	21107100348	Phạm Ánh	Tuyết	13/09/2003	DHQT15A5HN	20	8,25	74	Hà Nội	
476	23107101550	Trương Ánh	Tuyết	02/11/2005	DHQT17A4HN	15	7,77	73	Hà Nội	
477	22107200048	Phan Ánh	Tuyết	08/09/2004	DHTM16A1HN	9	8,18	82	Hà Nội	
478	21108100249	Nguyễn Thị	Tươi	11/06/2003	DHTN15A3HN	22	8,26	75	Hà Nội	
479	23103200041	Đỗ Văn	Tường	04/04/2005	DHMT17A1HN	15	7,93	65	Hà Nội	
480	23104300009	Vũ Hải	Thanh	16/04/2005	DHTD17A1HN	15	8,69	65	Hà Nội	
481	20107200204	Nguyễn Phương	Thanh	04/11/2002	DHTM14A1CL	18	8,56	80	Hà Nội	
482	21107200637	Nguyễn Phương	Thanh	25/03/2003	DHTM15A1CL	22	8,00	77	Hà Nội	
483	22174800079	Đặng Văn	Thành	09/04/2004	DHKM16A1CL	19	8,24	70	Hà Nội	
484	22178100052	Nguyễn Thanh	Thảo	04/12/2004	DHDL16A1HN	10	8,24	70	Hà Nội	
485	22104400018	Đào Thị	Thảo	07/11/2004	DHDT16A1HN	19	8,48	67	Hà Nội	
486	22107200131	Đặng Thị	Thảo	07/09/2004	DHLQ16A1HN	15	8,16	81	Hà Nội	
487	20101300127	Phạm Thị Phương	Thảo	28/09/2002	DHMA14A2HN	21	8,55	71	Hà Nội	
488	21101300281	Đỗ Thị Thu	Thảo	16/06/2003	DHMA15A4HN	25	7,71	67	Hà Nội	
489	22101300048	Nguyễn Thị Thu	Thảo	24/09/2004	DHMA16A1HN	10	8,06	65	Hà Nội	
490	22107100214	Trần Thị Phương	Thảo	22/11/2004	DHMK16A1HN	5	8,30	96	Hà Nội	
491	20107100766	Nguyễn Thị	Thảo	25/01/2002	DHQT14A11HN	17	8,65	100	Hà Nội	
492	21107101322	Nguyễn Phương	Thảo	25/06/2003	DHQT15A19HN	17	8,21	92	Hà Nội	
493	21107101321	Nguyễn Thị	Thảo	07/11/2003	DHQT15A19HN	14	8,21	90	Hà Nội	
494	22104300127	Lê Xuân	Thảo	08/11/2004	DHTD16A1CL	23	8,57	100	Hà Nội	
495	21103101285	Đào Thị	Thảo	16/05/2003	DHTI15A20HN	20	7,89	70	Hà Nội	
496	20107200134	Nguyễn Phương	Thảo	06/09/2002	DHTM14A1CL	18	8,38	81	Hà Nội	
497	21107200523	Vương Phương	Thảo	03/02/2003	DHTM15A1CL	22	7,96	72	Hà Nội	
498	23108100075	Nguyễn Phương	Thảo	07/03/2005	DHTN17A2HN	16	8,04	80	Hà Nội	
499	20109100274	Lê Thị	Thắm	16/02/2002	DHNN14A1HN	16	7,91	70	Hà Nội	
500	20107101005	Nguyễn Thị Hồng	Thắm	15/11/2002	DHQT14A14HN	17	8,45	83	Hà Nội	
501	20103100683	Nguyễn Thiện	Thắng	15/02/2002	DHTI14A12HN	20	8,79	93	Hà Nội	
502	20103100351	Đoàn Minh	Thắng	28/08/2002	DHTI14A2CL	23	8,83	80	Hà Nội	
503	21103100492	Nguyễn Quý	Thắng	18/05/2003	DHTI15A9HN	20	8,00	72	Hà Nội	
504	21204100046	Hoàng Đức	Thắng	17/10/2003	DHDI15A1ND	24	7,58	80	Nam Định	
505	21106100315	Mạc Thanh	Thiêm	24/02/2003	DHKT15A3HN	18	8,37	68	Hà Nội	
506	23174800064	Hoàng Ngọc	Thiện	15/11/2005	DHKM17A1CL	16	8,16	74	Hà Nội	

507	20104300368	Trần Văn	Thịnh	16/05/2002	DHTD14A3HN	19	8,43	99	Hà Nội	
508	21106100798	Bùi Thị Thanh	Thoa	29/12/2003	DHKT15A12HN	13	8,22	74	Hà Nội	
509	21105100150	Nguyễn Ngọc	Thông	26/01/2003	DHCK15A1CL	22	7,20	78	Hà Nội	
510	21107100868	Nguyễn Thị	Thơm	21/12/2003	DHQT15A13HN	13	8,31	75	Hà Nội	
511	22106100028	Vũ Thị Hoài	Thu	01/10/2004	DHKT16A1HN	7	9,09	68	Hà Nội	
512	23106101338	Tạ Thị Khánh	Thu	21/08/2005	DHKT17A2CL	15	8,14	70	Hà Nội	
513	23101300066	Trần Thị	Thu	16/04/2005	DHMA17A2HN	15	8,11	71	Hà Nội	
514	22108100098	Phạm Thị Hoài	Thu	26/12/2004	DHTN16A2HN	18	8,54	95	Hà Nội	
515	20106101241	Nguyễn Thị	Thuận	11/04/2002	DHKT14A7HN	18	8,86	91	Hà Nội	
516	20107100651	Nhữ Thị Thu	Thủy	25/10/2002	DHQT14A9HN	17	8,74	81	Hà Nội	
517	22107200167	Lê Thị Thanh	Thủy	17/02/2004	DHTM16A3HN	23	8,32	81	Hà Nội	
518	22108100171	Nguyễn Thị Thanh	Thủy	10/09/2004	DHTN16A3HN	21	8,18	100	Hà Nội	
519	20107100909	Lê Thị	Thúy	08/06/2002	DHQT14A3HN	15	8,34	95	Hà Nội	
520	20109100182	Vũ Anh	Thư	24/09/2002	DHNN14A3HN	19	7,95	66	Hà Nội	
521	22109100027	Phạm Thị	Thư	31/10/2004	DHNN16A1HN	9	8,27	76	Hà Nội	
522	23104900173	Lê Văn	Thức	11/09/2005	DHCD17A3HN	15	8,67	68	Hà Nội	
523	22106100022	Vũ Thị	Thương	21/12/2004	DHKT16A1HN	7	8,64	71	Hà Nội	
524	22108100147	Nguyễn Thị	Thương	15/10/2004	DHTN16A3HN	18	8,59	80	Hà Nội	
525	21106100389	Trần Thu	Trà	07/06/2003	DHKT15A5HN	19	8,14	91	Hà Nội	
526	20107100849	Nguyễn Hương	Trà	16/10/2002	DHQT14A12HN	17	8,52	100	Hà Nội	
527	22178100057	Nguyễn Thị Huyền	Trang	18/08/2004	DHDL16A1HN	10	8,27	93	Hà Nội	
528	22178100020	Phạm Thị	Trang	27/02/2004	DHDL16A1HN	10	8,18	92	Hà Nội	
529	22178100062	Bùi Thị Huyền	Trang	21/12/2004	DHDL16A1HN	10	8,30	70	Hà Nội	
530	20106100718	Phạm Minh	Trang	11/11/2002	DHKT14A11HN	18	8,75	92	Hà Nội	
531	20106100434	Đặng Thị	Trang	28/09/2002	DHKT14A6HN	18	8,79	84	Hà Nội	
532	21106100990	Nguyễn Quỳnh	Trang	03/12/2003	DHKT15A15HN	20	8,51	72	Hà Nội	
533	21106100466	Phạm Thị Thu	Trang	18/12/2003	DHKT15A7HN	19	8,46	73	Hà Nội	
534	23106101392	Võ Thị Huyền	Trang	15/08/2005	DHKT17A3HN	15	8,51	68	Hà Nội	
535	23106101646	Lèng Thùy	Trang	10/12/2005	DHKT17A6HN	15	8,15	71	Hà Nội	
536	22101300154	Lương Cẩm	Trang	12/12/2004	DHMA16A3HN	10	8,34	67	Hà Nội	
537	23103200161	Dương Huyền	Trang	10/04/2005	DHMT17A3HN	15	7,99	90	Hà Nội	
538	20109100228	Bùi Phương	Trang	06/08/2002	DHNN14A1HN	16	7,89	84	Hà Nội	
539	20107101126	Đào Thị Huyền	Trang	15/12/2002	DHQT14A8HN	17	8,38	80	Hà Nội	
540	21107101314	Nguyễn Thị Thùy	Trang	08/12/2003	DHQT15A19HN	20	8,19	85	Hà Nội	
541	21107101298	Thiều Thị Thu	Trang	29/01/2003	DHQT15A19HN	17	8,13	70	Hà Nội	
542	21107100216	Nguyễn Hoàng Thanh	Trang	23/09/2003	DHQT15A2HN	20	8,13	67	Hà Nội	
543	20103100614	Hoa Thị Kiều	Trang	17/05/2002	DHTI14A10HN	20	8,84	81	Hà Nội	
544	20103100419	Đàm Thị Kiều	Trang	21/05/2002	DHTI14A2CL	23	8,97	92	Hà Nội	
545	21103100049	Vũ Hà	Trang	08/08/2003	DHTI15A3HN	24	8,32	68	Hà Nội	
546	22103100133	Trịnh Thu	Trang	21/11/2004	DHTI16A3HN	19	8,80	99	Hà Nội	
547	22108100302	Vũ Thị Thùy	Trang	08/01/2004	DHTN16A5HN	21	8,59	88	Hà Nội	
548	21102100039	Vũ Thị Huyền	Trang	16/10/2003	DHTP15A1HN	21	7,78	73	Hà Nội	
549	22206100025	Trần Thị Thu	Trang	27/09/2004	DHKT16A2ND	18	7,81	67	Nam Định	
550	23104900211	Lê Thị Ngọc	Trâm	21/07/2004	DHCD17A3HN	15	8,04	70	Hà Nội	
551	23106101700	Phan Thị	Trâm	12/07/2005	DHKT17A7HN	15	8,41	71	Hà Nội	
552	23106101925	Bùi Đức	Trí	21/05/2005	DHKT17A10HN	15	8,31	67	Hà Nội	
553	21107101141	Đỗ Thị Tuyết	Trinh	05/02/2003	DHQT15A17HN	17	8,32	75	Hà Nội	
554	21106100548	Nguyễn Thanh	Trúc	07/06/2003	DHKT15A8HN	19	8,35	73	Hà Nội	
555	22105100042	Đinh Văn	Trung	06/10/2004	DHCK16A1CL	23	8,50	74	Hà Nội	
556	23104100138	Giáp Hoàng	Trung	15/01/2005	DHDI17A3HN	16	9,00	76	Hà Nội	
557	22109100063	Nguyễn Đức	Trung	04/04/2004	DHNN16A1HN	9	8,10	65	Hà Nội	
558	21104300137	Trịnh Thành	Trung	15/01/2003	DHTD15A1CL	19	8,40	78	Hà Nội	
559	21103100210	Lê Đức	Trung	16/05/2003	DHTI15A1HN	20	7,90	69	Hà Nội	
560	23104900075	Lê Xuân	Trường	08/04/2005	DHCD17A2HN	15	8,27	67	Hà Nội	
561	20104300284	Phạm Công	Trường	16/02/2002	DHTD14A5HN	17	8,23	95	Hà Nội	
562	22101300010	Nguyễn Thị Thu	Uyên	25/06/2004	DHMA16A1HN	10	7,80	65	Hà Nội	

563	20107100770	Nguyễn Thị Ngọc	Uyên	08/05/2002	DHQT14A6HN	14	8,62	81	Hà Nội	
564	23107200020	Lê Hoàng	Uyên	26/06/2005	DHTM17A1CL	16	8,28	90	Hà Nội	
565	22108100279	Dương Thị	Uyên	17/06/2004	DHTN16A4HN	19	8,17	85	Hà Nội	
566	23207600004	Trần Thị	Uyên	30/08/2005	DHLQ17A1ND	15	8,08	78	Nam Định	
567	23173400011	Trần Lê	Vân	11/12/2005	DHBH17A1HN	15	7,21	65	Hà Nội	
568	23178100007	Thẩm Đặng Hồng	Vân	20/12/2005	DHDL17A3HN	15	7,97	65	Hà Nội	
569	23109100409	Nguyễn Thị	Vân	25/08/2004	DHNN17A1HN	15	8,42	69	Hà Nội	
570	23104100057	Trần Minh	Việt	05/05/2005	DHDI17A1CL	16	8,16	68	Hà Nội	
571	20109100262	Nguyễn Công	Việt	29/12/2001	DHNN14A1HN	16	8,27	79	Hà Nội	
572	21204300018	Nguyễn Đình	Việt	08/03/2003	DHTD15A1ND	21	7,39	71	Nam Định	
573	23174600020	Nguyễn Văn	Vinh	09/07/2005	DHKL17A1HN	16	8,64	65	Hà Nội	
574	23104100141	Trần Minh	Vũ	12/08/2005	DHDI17A3HN	16	8,23	70	Hà Nội	
575	21104300163	Nguyễn Hoàng	Vũ	28/02/2003	DHTD15A3HN	11	8,26	86	Hà Nội	
576	21103100994	Phạm Tuấn	Vũ	14/01/2003	DHTI15A16HN	13	7,99	70	Hà Nội	
577	23105100007	Phạm Thảo	Vy	14/08/2005	DHCK17A1CL	15	7,27	70	Hà Nội	
578	23104400037	Lê Trịnh Hạ	Vy	27/07/2005	DHDT17A1HN	15	8,40	76	Hà Nội	
579	23107600007	Nguyễn Tường	Vy	13/08/2005	DHLQ17A1HN	15	8,67	75	Hà Nội	
580	21107200399	Nguyễn Thị Diệu	Xuân	01/09/2003	DHTM15A6HN	24	7,87	70	Hà Nội	
581	23174600137	Nguyễn Thị Hải	Yến	15/06/2005	DHKL17A3HN	16	8,01	98	Hà Nội	
582	22174800119	Lê Thị Hải	Yến	24/09/2004	DHKM16A2HN	19	8,15	76	Hà Nội	
583	22101300168	Nguyễn Thị	Yến	18/11/2004	DHMA16A3HN	10	7,54	71	Hà Nội	
584	23109100459	Hồ Thị	Yến	23/10/2005	DHNN17A1CL	15	8,13	78	Hà Nội	
585	21107100271	Tạ Thị Hải	Yến	23/03/2003	DHQT15A3CL	22	8,15	78	Hà Nội	
586	21103101005	Trần Thị Hải	Yến	26/08/2003	DHTI15A16HN	13	7,95	67	Hà Nội	
587	20107200346	Vũ Thị Bảo	Yến	22/02/2002	DHTM14A1CL	18	8,39	84	Hà Nội	
588	23107200026	Phạm Thị Hải	Yến	08/11/2005	DHTM17A1HN	16	8,13	84	Hà Nội	
589	20108100124	Đinh Thị Hải	Yến	03/08/2002	DHTN14A1CL	24	8,73	80	Hà Nội	
590	23102100186	Vũ Thị Minh	Yến	09/08/2005	DHTP17A4HN	15	8,95	72	Hà Nội	